

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt bổ sung danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ năm 2021 và phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của các huyện, thị xã, thành phố: Nông Sơn, Đại Lộc, Tây Giang, Tiên Phước, Thăng Bình, Phú Ninh, Duy Xuyên, Núi Thành, Nam Giang, Đông Giang, Quế Sơn, Hiệp Đức, Điện Bàn, Hội An, Tam Kỳ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;*

*Căn cứ Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bổ sung danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ năm 2021;*

*Theo đề nghị của UBND các huyện, thị xã, thành phố: Nông Sơn, Đại Lộc, Tây Giang, Tiên Phước, Thăng Bình, Phú Ninh, Duy Xuyên, Núi Thành, Nam Giang, Đông Giang, Quế Sơn, Hiệp Đức, Điện Bàn, Hội An, Tam Kỳ và Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 629/TTr-STNMT ngày 10/8/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt bổ sung danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất lúa, rừng phòng hộ năm 2021 và phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của các huyện, thị xã, thành phố: Nông Sơn, Đại Lộc, Tây Giang, Tiên Phước, Thăng Bình, Phú Ninh, Duy Xuyên, Núi Thành, Nam Giang, Đông Giang, Quế Sơn, Hiệp Đức, Điện Bàn, Hội An, Tam Kỳ; với các nội dung sau:

1. Bổ sung 149 danh mục dự án thu hồi đất vào kế hoạch sử dụng đất năm 2021, với tổng diện tích 689,27 ha, trong đó:

a) 112 danh mục sử dụng vốn ngân sách nhà nước, với tổng diện tích 339,58 ha (trong đó: đất chuyên trồng lúa nước 50,35 ha; đất trồng lúa nước còn lại 9,95 ha; đất trồng rừng phòng hộ 11,27 ha).

b) 37 danh mục sử dụng vốn ngoài ngân sách với tổng diện tích 349,69 ha (trong đó: đất chuyên trồng lúa nước 82,59 ha; đất rừng phòng hộ 4,41 ha).

*Đơn vị tính: ha*

TT	Bổ sung danh mục, dự án thu hồi đất năm 2021	Số lượng danh mục	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				
				Tổng cộng	Trong đó			
					LUC	LUK	RPH	RDD
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>149</b>	<b>689,27</b>	<b>158,58</b>	<b>132,95</b>	<b>9,95</b>	<b>15,68</b>	<b>-</b>
*	<b>Vốn ngân sách</b>	<b>112</b>	<b>339,58</b>	<b>71,57</b>	<b>50,35</b>	<b>9,95</b>	<b>11,27</b>	<b>-</b>
*	<b>Vốn ngoài ngân sách</b>	<b>37</b>	<b>349,69</b>	<b>87,00</b>	<b>82,59</b>	<b>-</b>	<b>4,41</b>	<b>-</b>
<b>1</b>	<b>HUYỆN NÔNG SON</b>	<b>6</b>	<b>3,30</b>	<b>0,63</b>	<b>0,60</b>	<b>0,03</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
1.1	Vốn ngân sách	5	2,30	0,63	0,60	0,03	-	-
1.2	Vốn ngoài ngân sách	1	1,00	-	-	-	-	-
<b>2</b>	<b>HUYỆN ĐẠI LỘC</b>	<b>14</b>	<b>37,60</b>	<b>10,86</b>	<b>8,99</b>	<b>1,87</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
2.1	Vốn ngân sách	14	37,60	10,86	8,99	1,87	-	-
2.2	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
<b>3</b>	<b>HUYỆN TÂY GIANG</b>	<b>4</b>	<b>7,50</b>	<b>4,20</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>4,20</b>	<b>-</b>
3.1	Vốn ngân sách	4	7,50	4,20	-	-	4,20	-
3.2	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
<b>4</b>	<b>THÀNH PHỐ HỘI AN</b>	<b>20</b>	<b>60,48</b>	<b>3,43</b>	<b>2,80</b>	<b>0,63</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
4.1	Vốn ngân sách	18	22,18	3,43	2,80	0,63	-	-
4.2	Vốn ngoài ngân sách	2	38,30	-	-	-	-	-
<b>5</b>	<b>HUYỆN TIÊN PHƯỚC</b>	<b>2</b>	<b>4,88</b>	<b>0,07</b>	<b>0,06</b>	<b>0,01</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
5.1	Vốn ngân sách	2	4,88	0,07	0,06	0,01	-	-
5.2	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
<b>6</b>	<b>HUYỆN THẮNG BÌNH</b>	<b>11</b>	<b>122,02</b>	<b>22,63</b>	<b>18,22</b>	<b>-</b>	<b>4,41</b>	<b>-</b>
6.1	Vốn ngân sách	5	12,44	2,57	2,57	-	-	-
6.2	Vốn ngoài ngân sách	6	109,58	20,06	15,65	-	4,41	-
<b>7</b>	<b>THỊ XÃ ĐIỆN BÀN</b>	<b>21</b>	<b>80,39</b>	<b>38,78</b>	<b>38,78</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
7.1	Vốn ngân sách	11	23,13	10,07	10,07	-	-	-
7.2	Vốn ngoài ngân sách	10	57,26	28,71	28,71	-	-	-
<b>8</b>	<b>HUYỆN PHÚ NINH</b>	<b>1</b>	<b>6,60</b>	<b>2,60</b>	<b>2,60</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
8.1	Vốn ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
8.2	Vốn ngoài ngân sách	1	6,60	2,60	2,60	-	-	-
<b>9</b>	<b>HUYỆN DUY XUYỀN</b>	<b>32</b>	<b>174,61</b>	<b>32,14</b>	<b>31,37</b>	<b>0,77</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
9.1	Vốn ngân sách	20	81,33	12,21	11,44	0,77	-	-
9.2	Vốn ngoài ngân sách	12	93,28	19,93	19,93	-	-	-
<b>10</b>	<b>HUYỆN NÚI THÀNH</b>	<b>14</b>	<b>103,59</b>	<b>24,89</b>	<b>11,18</b>	<b>6,64</b>	<b>7,07</b>	<b>-</b>
10.1	Vốn ngân sách	14	103,59	24,89	11,18	6,64	7,07	-
10.2	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-

<b>11</b>	<b>THÀNH PHỐ TAM KỲ</b>	<b>5</b>	<b>12,16</b>	<b>4,06</b>	<b>4,06</b>	-	-	-
11.1	Vốn ngân sách	3	3,88	2,55	2,55	-	-	-
11.2	Vốn ngoài ngân sách	2	8,28	1,51	1,51	-	-	-
<b>12</b>	<b>HUYỆN NAM GIANG</b>	<b>6</b>	<b>8,74</b>	-	-	-	-	-
12.1	Vốn ngân sách	6	8,74	-	-	-	-	-
12.2	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
<b>13</b>	<b>HUYỆN ĐÔNG GIANG</b>	<b>3</b>	<b>15,60</b>	-	-	-	-	-
13.1	Vốn ngân sách	3	15,60	-	-	-	-	-
13.2	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
<b>14</b>	<b>HUYỆN QUẾ SƠN</b>	<b>7</b>	<b>36,30</b>	<b>14,19</b>	<b>14,19</b>	-	-	-
14.1	Vốn ngân sách	4	0,91	-	-	-	-	-
14.2	Vốn ngoài ngân sách	3	35,39	14,19	14,19	-	-	-
<b>15</b>	<b>HUYỆN HIỆP ĐỨC</b>	<b>3</b>	<b>15,50</b>	<b>0,09</b>	<b>0,09</b>	-	-	-
15.1	Vốn ngân sách	3	15,50	0,09	0,09	-	-	-
15.2	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-

(Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm)

2. Bổ sung 72 danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất lúa, rừng phòng hộ vào kế hoạch sử dụng đất năm 2021, với tổng diện tích là 501,65 ha (trong đó: đất chuyên trồng lúa nước 135,89 ha; đất trồng lúa nước còn lại 17,95 ha; đất rừng phòng hộ 18,68 ha), trong đó:

a) 46 danh mục sử dụng vốn ngân sách nhà nước với tổng diện tích 192,36 ha (trong đó: đất chuyên trồng lúa nước 52,19 ha, đất trồng lúa nước còn lại 10,40 ha, đất rừng phòng hộ 14,27 ha).

b) 26 danh mục sử dụng vốn ngoài ngân sách, với tổng diện tích 309,29 ha (trong đó: đất chuyên trồng lúa nước là 83,69 ha; đất trồng lúa nước còn lại là 7,55 ha; đất rừng phòng hộ là 4,41 ha).

Đơn vị tính: ha

TT	Bổ sung danh mục, dự án chuyển mục đích sử dụng đất năm 2021	Số lượng danh mục	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				
				Tổng cộng	Trong đó			
					LUC	LUK	RPH	RDD
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>72</b>	<b>501,65</b>	<b>172,52</b>	<b>135,89</b>	<b>17,95</b>	<b>18,68</b>	-
*	Vốn ngân sách	46	192,36	76,86	52,19	10,40	14,27	-
*	Vốn ngoài ngân sách	26	309,29	95,65	83,69	7,55	4,41	-
<b>1</b>	<b>HUYỆN NÔNG SƠN</b>	<b>2</b>	<b>1,80</b>	<b>0,63</b>	<b>0,60</b>	<b>0,03</b>	-	-
1.1	Vốn ngân sách	2	1,80	0,63	0,60	0,03	-	-
1.2	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
<b>2</b>	<b>HUYỆN ĐẠI LỘC</b>	<b>8</b>	<b>25,91</b>	<b>10,86</b>	<b>8,99</b>	<b>1,87</b>	-	-
2.1	Vốn ngân sách	8	25,91	10,86	8,99	1,87	-	-
2.2	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-

<b>3</b>	<b>HUYỆN TÂY GIANG</b>	<b>1</b>	<b>7,20</b>	<b>7,20</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>7,20</b>	<b>-</b>
3.1	Vốn ngân sách	1	7,20	7,20	-	-	7,20	-
3.2	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
<b>4</b>	<b>THÀNH PHỐ HỘI AN</b>	<b>3</b>	<b>9,11</b>	<b>3,43</b>	<b>2,80</b>	<b>0,63</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
4.1	Vốn ngân sách	3	9,11	3,43	2,80	0,63	-	-
4.2	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
<b>5</b>	<b>HUYỆN TIÊN PHƯỚC</b>	<b>4</b>	<b>103,40</b>	<b>3,29</b>	<b>2,83</b>	<b>0,46</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
5.1	Vốn ngân sách	3	7,30	2,19	1,73	0,46	-	-
5.2	Vốn ngoài ngân sách	1	96,10	1,10	1,10	-	-	-
<b>6</b>	<b>HUYỆN THẮNG BÌNH</b>	<b>5</b>	<b>57,71</b>	<b>22,63</b>	<b>18,22</b>	<b>-</b>	<b>4,41</b>	<b>-</b>
6.1	Vốn ngân sách	2	7,67	2,57	2,57	-	-	-
6.2	Vốn ngoài ngân sách	3	50,04	20,06	15,65	-	4,41	-
<b>7</b>	<b>THỊ XÃ ĐIỆN BÀN</b>	<b>15</b>	<b>78,86</b>	<b>38,78</b>	<b>38,78</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
7.1	Vốn ngân sách	7	21,77	10,07	10,07	-	-	-
7.2	Vốn ngoài ngân sách	8	57,09	28,71	28,71	-	-	-
<b>8</b>	<b>HUYỆN PHÚ NINH</b>	<b>1</b>	<b>6,60</b>	<b>2,60</b>	<b>2,60</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
8.1	Vốn ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
8.2	Vốn ngoài ngân sách	1	6,60	2,60	2,60	-	-	-
<b>9</b>	<b>HUYỆN DUY XUYẾN</b>	<b>17</b>	<b>67,01</b>	<b>32,31</b>	<b>31,54</b>	<b>0,77</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
9.1	Vốn ngân sách	11	29,08	12,38	11,61	0,77	-	-
9.2	Vốn ngoài ngân sách	6	37,93	19,93	19,93	-	-	-
<b>10</b>	<b>HUYỆN NÚI THÀNH</b>	<b>7</b>	<b>93,62</b>	<b>28,94</b>	<b>11,18</b>	<b>10,69</b>	<b>7,07</b>	<b>-</b>
10.1	Vốn ngân sách	6	79,12	24,89	11,18	6,64	7,07	-
10.2	Vốn ngoài ngân sách	1	14,50	4,05	-	4,05	-	-
<b>11</b>	<b>THÀNH PHỐ TAM KỲ</b>	<b>3</b>	<b>10,84</b>	<b>4,06</b>	<b>4,06</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
11.1	Vốn ngân sách	2	2,70	2,55	2,55	-	-	-
11.2	Vốn ngoài ngân sách	1	8,14	1,51	1,51	-	-	-
<b>12</b>	<b>HUYỆN QUẾ SƠN</b>	<b>4</b>	<b>37,39</b>	<b>16,19</b>	<b>14,19</b>	<b>2,00</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
12.1	Vốn ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
12.2	Vốn ngoài ngân sách	4	37,39	16,19	14,19	2,00	-	-
<b>13</b>	<b>HUYỆN HIỆP ĐỨC</b>	<b>2</b>	<b>2,20</b>	<b>1,59</b>	<b>0,09</b>	<b>1,50</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
13.1	Vốn ngân sách	1	0,70	0,09	0,09	-	-	-
13.2	Vốn ngoài ngân sách	1	1,50	1,50	-	1,50	-	-

*(Chi tiết theo Phụ lục II đính kèm)*

3. Điều chỉnh, bổ sung diện tích danh mục, dự án do Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư mà phải thu hồi đất trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 trên địa bàn huyện Bắc Trà My được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1700/QĐ-UBND ngày 23/6/2021.

*(Chi tiết theo Phụ lục III đính kèm)*

4. Bổ sung 20 danh mục dự án (sử dụng vốn ngân sách nhà nước: 10 danh mục; sử dụng vốn ngoài ngân sách: 10 danh mục) thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, với tổng diện tích 124,35 ha; trong đó: đất trồng lúa nước còn lại là 4,05 ha.

Đơn vị tính: ha

TT	Bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2021	Số lượng danh mục	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				
				Tổng cộng	Trong đó			
					LUC	LUK	RPH	RDD
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>20</b>	<b>124,35</b>	<b>4,05</b>	-	<b>4,05</b>	-	-
*	Vốn ngân sách	10	44,73	-	-	-	-	-
*	Vốn ngoài ngân sách	10	79,62	4,05	-	4,05	-	-
<b>1</b>	<b>HUYỆN NÔNG SƠN</b>	<b>2</b>	<b>1,20</b>	-	-	-	-	-
1.1	Vốn ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
1.2	Vốn ngoài ngân sách	2	1,20	-	-	-	-	-
<b>2</b>	<b>THỊ XÃ ĐIỆN BÀN</b>	<b>4</b>	<b>7,78</b>	-	-	-	-	-
2.1	Vốn ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
2.2	Vốn ngoài ngân sách	4	7,78	-	-	-	-	-
<b>3</b>	<b>HUYỆN NAM GIANG</b>	<b>5</b>	<b>9,62</b>	-	-	-	-	-
3.1	Vốn ngân sách	4	3,62	-	-	-	-	-
3.2	Vốn ngoài ngân sách	1	6,00	-	-	-	-	-
<b>4</b>	<b>HUYỆN TÂY GIANG</b>	<b>1</b>	<b>0,20</b>	-	-	-	-	-
4.1	Vốn ngân sách	1	0,20	-	-	-	-	-
4.2	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
<b>5</b>	<b>HUYỆN THẮNG BÌNH</b>	<b>3</b>	<b>50,15</b>	-	-	-	-	-
5.1	Vốn ngân sách	1	0,01	-	-	-	-	-
5.2	Vốn ngoài ngân sách	2	50,14	-	-	-	-	-
<b>6</b>	<b>HUYỆN NÚI THÀNH</b>	<b>3</b>	<b>53,90</b>	<b>4,05</b>	-	<b>4,05</b>	-	-
6.1	Vốn ngân sách	2	39,40	-	-	-	-	-
6.2	Vốn ngoài ngân sách	1	14,50	4,05	-	4,05	-	-
<b>7</b>	<b>HUYỆN PHƯỚC SƠN</b>	<b>2</b>	<b>1,50</b>	-	-	-	-	-
7.1	Vốn ngân sách	2	1,50	-	-	-	-	-
7.2	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-

(Chi tiết theo Phụ lục IV đính kèm)

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. UBND các huyện, thị xã, thành phố: Nông Sơn, Đại Lộc, Tây Giang, Tiên Phước, Thăng Bình, Phú Ninh, Duy Xuyên, Núi Thành, Nam Giang, Đông Giang, Quế Sơn, Hiệp Đức, Điện Bàn, Hội An, Tam Kỳ chịu trách nhiệm:

- Thực hiện công bố công khai kế hoạch sử dụng đất được bổ sung và triển khai thực hiện các thủ tục đất đai, đầu tư theo đúng quy định pháp luật.

- Cập nhật danh mục dự án theo kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2021 vào kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của địa phương đúng quy định.

- Chịu trách nhiệm kiểm tra không làm thay đổi về chỉ tiêu sử dụng đất đối với từng loại đất và khu vực sử dụng đất theo chức năng trong điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của địa phương.

- Cập nhật các danh mục bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2021 vào quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 của các huyện, thị xã, thành phố để trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Đối với các danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, phải thực hiện nghiêm túc việc lấy ý kiến bằng văn bản của HĐND cấp huyện theo đúng quy định tại Nghị quyết số

21/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 của HĐND tỉnh trước khi trình cơ quan cấp trên; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất các dự án tại địa phương mình.

- Kiểm tra, rà soát, thẩm định chặt chẽ danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đảm bảo thông tin về chủ trương đầu tư, nguồn vốn đầu tư, tính khả thi của từng dự án, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đúng thẩm quyền thu hồi đất trước khi trình danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Rà soát chỉ tiêu sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ của địa phương theo điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất được duyệt; trường hợp vượt chỉ tiêu, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua trước khi trình HĐND tỉnh quyết định chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện việc thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất về Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, trình UBND tỉnh để báo cáo HĐND tỉnh.

- Thực hiện thủ tục thu hồi đất các khu dân cư, khu đô thị theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; rà soát, lập thủ tục trình cấp có thẩm quyền chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với các dự án có chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ theo quy định của Luật Lâm nghiệp và Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

- UBND các huyện: Núi Thành, Nam Giang chịu trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu các quy định về căn cứ thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng được quy định tại Luật Đất đai 2013 để cập nhật vào Kế hoạch sử dụng đất hằng năm theo thẩm quyền, đảm bảo đúng quy định của pháp luật đối với 02 danh mục dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước đề nghị thu hồi đất: Dự án Đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Bắc Chu Lai (giai đoạn 2), huyện Núi Thành, với diện tích 14,5 ha; Dự án Tường chắn và hành lang an toàn mỏ đá vôi Thạnh Mỹ, huyện Nam Giang, với diện tích 06 ha.

## 2. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm:

- Theo dõi, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố và chủ đầu tư các dự án triển khai thực hiện các thủ tục đất đai theo quy định và tham mưu UBND tỉnh xử lý các phát sinh (nếu có).

- Thực hiện thủ tục thu hồi đất các khu dân cư, khu đô thị theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; rà soát, lập thủ tục trình cấp có thẩm quyền chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với các dự án có chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ theo quy định của Luật Lâm nghiệp và Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

- Nghiên cứu các quy định về căn cứ thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng được quy định tại Luật Đất đai 2013 để hướng dẫn UBND huyện Núi Thành và UBND huyện Nam Giang cập nhật vào Kế hoạch sử dụng đất hàng năm theo thẩm quyền, đảm bảo đúng quy định của pháp luật đối với 02 danh mục dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước đề nghị thu hồi đất.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường theo dõi, giám sát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp, đặc biệt là đất chuyên trồng lúa nước, đất rừng phòng hộ ở các địa phương.

4. Các Sở, Ban, ngành liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường có kế hoạch triển khai thực hiện các danh mục dự án đã được phê duyệt của ngành, đơn vị mình; theo dõi, giám sát việc thực hiện các danh mục chung đã được HĐND tỉnh thông qua.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố: Nông Sơn, Đại Lộc, Tây Giang, Tiên Phước, Thăng Bình, Phú Ninh, Duy Xuyên, Núi Thành, Nam Giang, Đông Giang, Quế Sơn, Hiệp Đức, Điện Bàn, Hội An, Tam Kỳ; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTTU, HĐND tỉnh (B/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TN&MT, KH&ĐT, TC, XD, GTVT, NN&PTNT, CT;
- BQL các KKT&KCN tỉnh;
- TTHĐND cấp huyện tại Điều 3;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTN.

*D:\Dropbox\Năm 2021\Quyết định\Đất đai\08 10  
BS KHSD dat nam 2021 các H TX TP.doc*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Tân**

**Phụ lục I**

**DANH MỤC THU HỒI ĐẤT BỔ SUNG NĂM 2021 CỦA CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ: NÔNG SƠN, ĐẠI LỘC, TÂY GIANG, HỘI AN, TIÊN PHƯỚC, THẮNG BÌNH, ĐIỆN BÀN, PHÚ NINH, DUY XUYỀN, NÚI THÀNH, TAM KỶ, NAM GIANG, ĐÔNG GIANG, QUẾ SƠN, HIỆP ĐỨC**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /8/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam)*

*Đơn vị tính: ha*

TT	Tên danh mục, dự án thu hồi đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				Văn bản đầu tư
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	
	<b>TỔNG CỘNG (149 danh mục)</b>		<b>689,27</b>	<b>158,58</b>	<b>132,95</b>	<b>9,95</b>	<b>15,68</b>	-
*	<b>Vốn ngân sách (112 danh mục)</b>		<b>339,58</b>	<b>71,57</b>	<b>50,35</b>	<b>9,95</b>	<b>11,27</b>	-
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (37 danh mục)</b>		<b>349,69</b>	<b>87,00</b>	<b>82,59</b>	-	<b>4,41</b>	-
<b>I</b>	<b>HUYỆN NÔNG SƠN (06 danh mục)</b>		<b>3,30</b>	<b>0,63</b>	<b>0,60</b>	<b>0,03</b>	-	-
*	<b>Vốn ngân sách (05 danh mục)</b>		<b>2,30</b>	<b>0,63</b>	<b>0,60</b>	<b>0,03</b>	-	-
1	Sửa chữa đường tránh lũ trung tâm huyện Nông Sơn	Xã Quế Trung	0,12	-				Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 16/3/2021 của UBND huyện Nông Sơn phê duyệt báo cáo KT-KT đầu tư xây dựng Công trình: Sửa chữa đường tránh lũ trung tâm huyện Nông Sơn
2	Điểm du lịch Đại Bình, hạng mục: đường nội bộ trong điểm du lịch và bãi đỗ xe	Xã Quế Trung	0,20	0,03		0,03		Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 10/6/2020 của HĐND huyện Nông Sơn quyết định chủ trương đầu tư dự án: Điểm du lịch Đại Bình, hạng mục: đường nội bộ trong điểm du lịch và bãi đỗ xe
3	Khu dân cư đường tránh lũ Trung tâm huyện Nông Sơn (bổ sung)	Xã Quế Trung	1,60	0,60	0,60			Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 12/10/2020 của HĐND huyện Nông Sơn quyết định chủ trương đầu tư các dự án nhóm C khởi công năm 2021 từ nguồn ngân sách huyện; NQ 37/NQ-HĐND ngày 12/10/2020 của HĐND huyện Nông Sơn thống nhất điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2021
4	Nhà đón tiếp Đại Bình (Bổ sung)	Xã Quế Trung	0,03	-				Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 25/12/2019 của HĐND huyện Nông Sơn về kế hoạch đầu tư công năm 2020
5	Tuyến đường ĐH14.NS đoạn trường THPT Nông Sơn đến cầu Bà Đới; Hạng mục: Via hè, hệ thống thoát nước	Xã Quế Trung	0,35	-				QĐ số 1473/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của UBND huyện v/v phê duyệt báo cáo KTKT tuyến đường ĐH14.NS đoạn trường THPT Nông Sơn đến cầu Bà Đới; Hạng mục: Via hè, hệ thống thoát nước
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (01 danh mục)</b>		<b>1,00</b>	-	-	-	-	-
1	Nhà máy nước Trung tâm huyện và các vùng lân cận, trên địa bàn xã Quế Trung, huyện Nông Sơn.	Xã Quế Trung	1,00	-				Quyết định số 1441/QĐ-UBND ngày 28/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
<b>II</b>	<b>HUYỆN ĐẠI LỘC (14 danh mục)</b>		<b>37,60</b>	<b>10,86</b>	<b>8,99</b>	<b>1,87</b>	-	-
*	<b>Vốn ngân sách (14 danh mục)</b>		<b>37,60</b>	<b>10,86</b>	<b>8,99</b>	<b>1,87</b>	-	-
1	Dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT 609 (hạng mục cầu Hà Tân, cầu Lộc Mỹ, cầu Ba Khe 1, 2, 3 và phân đoạn Km 20+960 – Km24+750)	Các Đại Quang, Đại Đồng, Đại Lãnh	4,00	0,50	0,50			Quyết định số 4345/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam
2	Dự án cầu Trà Đức; hạng mục bố trí tái định cư	Xã Đại Tân	0,07	0,02		0,02		Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của UBND huyện Đại Lộc về Phê duyệt báo cáo Kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình Cầu Trà Đức và tuyến đường ĐH10.ĐL, hạng mục: Cầu, nền mặt đường và cống thoát nước tại xã Đại Tân, huyện Đại Lộc
3	Dự án bố trí tái định cư cho các hộ dân quanh khu vực nhà máy cồn thôn Nam Phước	Xã Đại Tân	1,60	1,40	1,40			Công văn số 5734/UBND-TD ngày 27/9/2019, Thông báo số 399/TB-UBND ngày 09/12/2019, Công văn số 505/UBND-KTN ngày 05/02/2020, Công văn số 704/UBND-KTN ngày 17/02/2020, Thông báo số 69/TB-UBND ngày 03/03/2020 và Công văn số 2204/UBND-KTN ngày 21/4/2020 của UBND tỉnh
4	Dự án Cầu Xuân Nam	Xã Đại Thắng	0,01	-				Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Công trình Cầu Xuân Nam
5	Dự án di dân khẩn cấp xã Đại Quang, huyện Đại Lộc	Xã Đại Quang	1,72	-				Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 của UBND tỉnh Quảng nam; Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 của UBND huyện Đại Lộc
6	Dự án Cầu Hội Khách – Tân Đới; hạng mục thu hồi bổ sung và khu tái định cư	Xã Đại Sơn	1,50	0,30		0,30		Quyết định số 1534/QĐ-UBND ngày 27/5/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cầu Hội Khách – Tân Đới, huyện Đại Lộc
7	Dự án Đường ĐH10.ĐL nối dài xã Đại Tân	Xã Đại Tân	0,35	0,30	0,30			Quyết định số 1267/QĐ-UBND ngày 17/10/2016 của UBND huyện Đại Lộc phê duyệt chủ trương xây dựng cầu Trà Đức và tuyến đường ĐH10
8	Đường nối Quốc lộ 14H đến ĐT.609C	Đại Thắng	2,59	0,70	0,70			Nghị Quyết số 24/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam, Phụ lục 9



TT	Tên danh mục, dự án thu hồi đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				Văn bản đầu tư
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	
9	Đường nối từ ĐT.609C đến Quốc lộ 14B	Xã Đại Minh, Đại Quang	9,72	3,12	3,12			Nghị Quyết số 24/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam, Phụ lục 9
10	Dự án Cầu Văn Ly và đường dẫn	Xã Đại Hòa và Đại An	6,08	4,52	2,97	1,55		Nghị Quyết số 24/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam, Phụ lục 9
11	Dự án Nâng cấp mở rộng đường ĐT.609, đoạn An Điem - A Sờ	Xã Đại Hưng	9,19	-				Nghị Quyết số 24/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam, Phụ lục 9
12	Khu dân cư chỉnh trang (04 vị trí)	Thị trấn Ái Nghĩa	0,15	-				Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 27/4/2021 của UBND huyện Đại Lộc về việc phê duyệt Phương án chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn trên địa bàn huyện Đại Lộc
13	Khu dân cư chỉnh trang (02 vị trí)	Xã Đại Quang	0,45	-				Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 27/4/2021 của UBND huyện Đại Lộc về việc phê duyệt Phương án chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn trên địa bàn huyện Đại Lộc
14	Khu dân cư chỉnh trang	Xã Đại Đồng	0,17	-				Quyết định số 427/QĐ-UBND ngày 27/4/2021 của UBND huyện Đại Lộc về việc phê duyệt Phương án chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn trên địa bàn huyện Đại Lộc
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (0 danh mục)</b>		-	-	-	-	-	
<b>III</b>	<b>HUYỆN TÂY GIANG (04 danh mục)</b>		<b>7,50</b>	<b>4,20</b>	-	-	<b>4,20</b>	
*	<b>Vốn ngân sách (04 danh mục)</b>		<b>7,50</b>	<b>4,20</b>	-	-	<b>4,20</b>	
1	Nâng cấp đường giao thông đến trung tâm xã Lãng	Xã Lãng	0,90	-				Quyết định số 2159/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND huyện Tây Giang về việc giao chỉ tiêu phát triển KT-XH và dự toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2021 huyện Tây Giang
2	Nhà bia ghi tên liệt sỹ huyện Tây Giang	Xã Anông	1,00	-				Quyết định số 2159/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND huyện Tây Giang về việc giao chỉ tiêu phát triển KT-XH và dự toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2021 huyện Tây Giang
3	Khôi phục cầu Zr'rurot, tuyến ĐH3.TG, huyện Tây Giang	Xã Anông và xã Atiêng	1,40	-				Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 16/3/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam về quyết định chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương
4	Đường vào trung tâm xã Axan nối xã Ch'om đến cửa khẩu phụ Tây Giang (giai đoạn 2)	Xã Ch'om	4,20	4,20			4,20	- Quyết định số 05/QĐ-HĐND ngày 14 /02/2019 của HĐND tỉnh Quảng Nam về chủ trương đầu tư dự án Đường vào trung tâm xã Axan, nối xã Ch'om đến cửa khẩu phụ Tây Giang (giai đoạn II) - Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 15/07/2020 của HĐND tỉnh Quảng Nam về dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2021
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (0 danh mục)</b>		-	-	-	-	-	
<b>IV</b>	<b>THÀNH PHỐ HỘI AN (20 danh mục)</b>		<b>60,48</b>	<b>3,43</b>	<b>2,80</b>	<b>0,63</b>	-	
*	<b>Vốn ngân sách (18 danh mục)</b>		<b>22,18</b>	<b>3,43</b>	<b>2,80</b>	<b>0,63</b>	-	
1	Tuyến đường từ TCVH khối Thanh Nam Tây đến sân vận động Thanh Nam Đông	Phường Cẩm Nam	0,05	-				Quyết định số 2175/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của UBND thành phố Hội An phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
2	Đường Phạm Hồng Thái nối dài và tạo quỹ đất khu ở	Phường Sơn Phong	0,40	-				Căn cứ Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 của UBND thành phố Hội An về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đường Phạm Hồng Thái (nối dài) và tạo quỹ đất khu ở tại phường Sơn Phong, TP Hội An.
3	Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp và chống xâm nhập mặn sông Cỏ Cỏ	Cẩm Hà, Cẩm An, Cẩm Châu, Cửa Đại, Cẩm Thanh	6,57	2,50	2,50			Công văn số 1540/UBND-KTN ngày 25/3/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc triển khai thực hiện các dự án xây dựng, trong đó chỉ đạo thực hiện dự án Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp và chống ngập mặn sông Cỏ Cỏ; Quyết định số 3259/QĐ-UBND số 31/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam về phê duyệt dự án
4	Tu bổ, tôn tạo di tích Miếu Âm Hồn	Phường Minh An	0,03	-				Công văn số 4019/BVVHTTDL ngày 01/11/2013 của Bộ Văn hóa, thể thao, du lịch về thỏa thuận chủ trương lập dự án; Công văn số 932/UBND-VX ngày 19/3/2014 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc lập dự án; Công văn số 20/DSVH ngày 24/02/2021 của Trung tâm QLBT di sản văn hóa Hội An v/v đăng ký Kế hoạch để tiếp tục thực hiện dự án
5	Khu tái định cư thôn Phước Thắng	Xã Cẩm Kim	0,05	-				Quyết định số 58/QĐ-HĐND ngày 30/10/2015 của HĐND tỉnh Quảng Nam về phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng các khu tái định cư để di dân các vùng thiên tai, đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016-2020
6	Chỉnh trang đô thị do mở rộng đường Phạm Hồng Thái nối dài và tạo quỹ đất khu ở	Phường Sơn Phong	0,67	-				Căn cứ Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 của UBND thành phố Hội An về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đường Phạm Hồng Thái (nối dài) và tạo quỹ đất khu ở tại phường Sơn Phong, TP Hội An.
7	Quy hoạch đất cây xanh dọc kênh Hói Muồng	Phường Cẩm Châu	0,05	-				Quyết định số 1820/QĐ-UBND ngày 02/8/2018 của UBND thành phố Hội An về giao nhiệm vụ chủ đầu tư dự án. Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 10/3/2021 của HĐND thành phố quyết định chủ trương đầu tư dự án

TT	Tên danh mục, dự án thu hồi đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				Văn bản đầu tư
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	
8	Kênh tiêu thoát nước từ Cụm công nghiệp Thanh Hà ra sông Thu Bồn (Hệ thống hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Thanh Hà)	Phường Thanh Hà	0,30	0,30	0,30			Quyết định số 3804/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Hệ thống hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Thanh Hà, thành phố Hội An
9	Đường nối từ thôn Bàu Ốc Hạ đến thôn Bến Trễ	Xã Cẩm Hà	0,01	-				Quyết định số 2174A/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của UBND thành phố Hội An phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
10	Đường ĐX 30	Xã Cẩm Hà	0,01	-				Quyết định số 2174C/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của UBND thành phố Hội An phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
11	Trụ sở Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di sản Văn hóa Hội An	Phường Minh An	0,17	-				Chủ trương của UBND thành phố Hội An tại Thông báo số 106/TB-UBND ngày 05/02/2018, Quyết định số 2293/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 phê duyệt chủ trương đầu tư, Quyết định số 1499/QĐ-UBND ngày 19/8/2019 phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật và Quyết định số 1612/QĐ-UBND ngày 05/9/2019 phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu).
12	Khu đô thị An Bằng (Phần khu 1)	Phường Cẩm An	10,55	-				Quyết định số 2925/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND thành phố Hội An về việc Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Khu đô thị An Bằng - Phần Khu I; Quyết định số 3219/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND thành phố Hội An về việc phê duyệt Điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Khu đô thị An Bằng - Phần Khu I
13	Khu tái định cư phục vụ bố trí cho các hộ bị giải tỏa tại dự án cầu Thanh Nam	Phường Cẩm Châu; Cẩm Nam	0,28	-				Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 02/4/2019 của UBND thành phố Hội An v/v phê duyệt chủ trương đầu tư
14	Khu dân cư chỉnh trang đô thị tạo nguồn vốn xây dựng cơ sở hạ tầng đường Đào Duy Từ nối dài khớp nối vào đường Nguyễn Nghiễm	Phường Thanh Hà; Cẩm Phô	2,24	0,63	0,63			Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của UBND thành phố Hội An phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
15	Chỉnh trang đô thị để tạo vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại khối Thanh Chiêm, phường Thanh Hà	Phường Thanh Hà	0,10	-				Công văn số 59/HĐND-TTHĐ ngày 23/6/2021 v/v thống nhất chủ trương cho khai thác đấu giá quyền sử dụng đất
16	Chỉnh trang đô thị để tạo vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại phường Cẩm Châu	Phường Cẩm Châu	0,09	-				Công văn số 59/HĐND-TTHĐ ngày 23/6/2021 v/v thống nhất chủ trương cho khai thác đấu giá quyền sử dụng đất
17	Chỉnh trang đô thị để tạo vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại đường Phạm Ngũ Lão, khối Sơn Phô, phường Cẩm Châu	Phường Cẩm Châu	0,39	-				Công văn số 59/HĐND-TTHĐ ngày 23/6/2021 v/v thống nhất chủ trương cho khai thác đấu giá quyền sử dụng đất
18	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn để tạo nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn mới tại xã Cẩm Thanh	Xã Cẩm Thanh	0,22	-				Công văn số 59/HĐND-TTHĐ ngày 23/6/2021 v/v thống nhất chủ trương cho khai thác đấu giá quyền sử dụng đất
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (02 danh mục)</b>		<b>38,30</b>	-	-	-	-	
1	Khu dân cư Bàu Ốc Hạ, giai đoạn 1	Xã Cẩm Hà	11,3	-				Công văn số 2902/UBND-KTN ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v chấp thuận chủ trương nghiên cứu, thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư các dự án đầu tư xây dựng nhà ở khu dân cư, khu đô thị năm 2021.
2	Khu dân cư Trảng Kèo, giai đoạn 2	Xã Cẩm Hà	27,00	-				Công văn số 2902/UBND-KTN ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v chấp thuận chủ trương nghiên cứu, thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư các dự án đầu tư xây dựng nhà ở khu dân cư, khu đô thị năm 2021.
V	<b>HUYỆN TIỀN PHƯỚC (02 danh mục)</b>		<b>4,88</b>	<b>0,07</b>	<b>0,06</b>	<b>0,01</b>	-	-
*	<b>Vốn ngân sách (02 danh mục)</b>		<b>4,88</b>	<b>0,07</b>	<b>0,06</b>	<b>0,01</b>	-	-
1	Di dân khẩn cấp thôn 1, xã Tiên Cảnh	Xã Tiên Cảnh	4,50	0,07	0,06	0,01		Quyết định 17/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v Giao nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án khắc phục thiệt hại do thiên tai từ nguồn dự phòng NS Trung ương năm 2020
2	Đường giao thông nối đường Tôn Đức Thắng đến đường trên đĩnh kê	TT Tiên Kỳ	0,38	-				Quyết định số 2635/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 của UBND huyện Tiên Phước V/v phê duyệt Báo cáo KTKT đầu tư xây dựng Đường giao thông nối đường Tôn Đức Thắng đến đường trên đĩnh kê
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (0 danh mục)</b>		-	-	-	-	-	-
VI	<b>HUYỆN THĂNG BÌNH (11 danh mục)</b>		<b>122,02</b>	<b>22,63</b>	<b>18,22</b>	-	<b>4,41</b>	-
*	<b>Vốn ngân sách (05 danh mục)</b>		<b>12,44</b>	<b>2,57</b>	<b>2,57</b>	-	-	-
1	Mương thoát nước đường Lý Tự Trọng - Nguyễn Hoàng	Thị trấn Hà Lam	0,60	-				NQ số 15/NQ-HĐND ngày 01/10/2020 của HĐND huyện Thăng Bình
2	Xây mới Chợ Trà Đóa Bình Đào	Xã Bình Đào	1,60	1,60	1,60			NQ số 15/NQ-HĐND ngày 01/10/2020 của HĐND huyện Thăng Bình

TT	Tên danh mục, dự án thu hồi đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				Văn bản đầu tư
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	
3	Dự án Khu dân cư ven biển Bình Dương (bố trí TĐC cho các hộ bị ảnh hưởng bởi dự án Đường trục chính từ cầu Bình Dương đến đường ven biển 129)	Xã Bình Dương	1,55	-				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo số 146/TB-UBND ngày 26/4/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Lê Trí Thanh tại buổi kiểm tra hiện trường và làm việc về công tác sắp xếp dân cư, tái định cư vùng Đông huyện Thăng Bình;</li> <li>- Công văn số 3204/UBND-KTN ngày 28/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giải quyết một số trường hợp tồn tại trong công tác BT, GPMB các dự án giao thông trên địa bàn vùng Đông các huyện Duy Xuyên, Thăng Bình;</li> <li>- Thông báo số 261/TB-UBND ngày 02/6/2021 của UBND huyện Thăng Bình về nội dung Kết luận của đồng chí Võ Văn Hùng - Chủ tịch UBND huyện tại cuộc họp giao ban ngày 31/5/2021.</li> </ul>
4	Dự án Khu dân cư trung tâm xã Bình Dương (giai đoạn 2) (Phục vụ TĐC các hộ bị ảnh hưởng bởi các dự án lớn trên địa bàn xã Bình Dương)	Xã Bình Dương	2,62	-				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo số 146/TB-UBND ngày 26/4/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Lê Trí Thanh tại buổi kiểm tra hiện trường và làm việc về công tác sắp xếp dân cư, tái định cư vùng Đông huyện Thăng Bình;</li> <li>- Công văn số 27/HĐND -VP ngày 17/5/2021 của Thường trực HĐND huyện Thăng Bình về việc thống nhất chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư trung tâm xã Bình Dương (giai đoạn 2);</li> <li>- Công văn số 781/UBND-TCKH ngày 15/6/2021 của UBND huyện Thăng Bình về việc giao nhiệm vụ lập chủ trương đầu tư và làm đại diện Chủ đầu tư dự án khu dân cư Trung tâm xã Bình Dương (giai đoạn 2)</li> </ul>
5	Đường nối từ Quốc lộ 1A (Bình Tú) đến Trung tâm xã Bình Sa	Xã Bình Tú, xã Bình Sa	6,07	0,97	0,97			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình số 50/TTr-UBND ngày 05/3/2021 của UBND huyện v/v đề nghị thống nhất chủ trương bố trí nguồn vốn cho dự án;</li> <li>- Tờ trình số 208/TTr-UBND ngày 06/7/2021 của UBND huyện đề nghị bổ sung kế hoạch trung hạn 2021 - 2025, kế hoạch đầu tư năm 2021 và đăng ký hỗ trợ từ nguồn ngân sách tỉnh cho dự án.</li> </ul>
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (06 danh mục)</b>		<b>109,58</b>	<b>20,06</b>	<b>15,65</b>	-	<b>4,41</b>	-
1	Khu dân cư Trà Đóa 1	Xã Bình Đào	10,03	6,45	6,45			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công văn số 6374/UBND-KTN ngày 30/10/2020 v/v chủ trương thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư bổ sung các dự án ĐTXD nhà ở;</li> <li>- Thông báo số 101-TB/TU ngày 25/01/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam;</li> <li>- Công văn số 96/HĐND-VP ngày 15/4/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam v/v chủ trương sử dụng đất lúa để triển khai các dự án khu dân cư, khu đô thị;</li> <li>- Công văn số 2902/UBND-KTN ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v chấp thuận chủ trương nghiên cứu, thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư các dự án ĐTXD nhà ở khu dân cư, khu đô thị năm 2021.</li> </ul>
2	Khu đô thị mới Tây Bình Minh	Xã Bình Minh	29,41	4,41			4,41	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công văn số 6374/UBND-KTN ngày 30/10/2020 v/v chủ trương thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư bổ sung các dự án ĐTXD nhà ở;</li> <li>- Thông báo số 100-TB/TU ngày 25/01/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam;</li> <li>- Công văn số 2902/UBND-KTN ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v chấp thuận chủ trương nghiên cứu, thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư các dự án ĐTXD nhà ở khu dân cư, khu đô thị năm 2021.</li> </ul>
3	Khu đô thị mới Tây Bắc Bình Minh	Xã Bình Minh	25,22					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công văn số 6374/UBND-KTN ngày 30/10/2020 v/v chủ trương thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư bổ sung các dự án ĐTXD nhà ở;</li> <li>- Thông báo số 59-TB/TU ngày 29/12/2020 của Tỉnh ủy Quảng Nam;</li> <li>- Nghị quyết 08/NQ-HĐND ngày 13/01/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam;</li> <li>- Công văn số 2902/UBND-KTN ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v chấp thuận chủ trương nghiên cứu, thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư các dự án ĐTXD nhà ở khu dân cư, khu đô thị năm 2021.</li> </ul>
4	Khu đô thị mới Đông Bình Minh	Xã Bình Minh	20,19					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công văn số 6374/UBND-KTN ngày 30/10/2020 v/v chủ trương thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư bổ sung các dự án ĐTXD nhà ở;</li> <li>- Thông báo số 100-TB/TU ngày 25/01/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam;</li> <li>- Công văn số 2902/UBND-KTN ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v chấp thuận chủ trương nghiên cứu, thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư các dự án ĐTXD nhà ở khu dân cư, khu đô thị năm 2021.</li> </ul>
5	Khu đô thị mới Tây đường ven biển Bình Dương	Xã Bình Dương	14,13					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công văn số 6374/UBND-KTN ngày 30/10/2020 v/v chủ trương thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư bổ sung các dự án ĐTXD nhà ở;</li> <li>- Thông báo số 58-TB/TU ngày 29/12/2020 của Tỉnh ủy Quảng Nam;</li> <li>- Công văn số 2902/UBND-KTN ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v chấp thuận chủ trương nghiên cứu, thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư các dự án ĐTXD nhà ở khu dân cư, khu đô thị năm 2021.</li> </ul>

TT	Tên danh mục, dự án thu hồi đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa					Văn bản đầu tư
				Tổng cộng	Trong đó				
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	Rừng đặc dụng	
6	Khu đô thị Đông bắc Hà Lam	TT Hà Lam	10,60	9,20	9,20				- Công văn số 6374/UBND-KTN ngày 30/10/2020 v/v chủ trương thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư bổ sung các dự án ĐTXD nhà ở; - Thông báo số 100-TB/TU ngày 25/01/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam; - Công văn số 2902/UBND-KTN ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v chấp thuận chủ trương nghiên cứu, thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư các dự án ĐTXD nhà ở khu dân cư, khu đô thị năm 2021.
<b>VII</b>	<b>THỊ XÃ ĐIỆN BÀN (21 danh mục)</b>		<b>80,39</b>	<b>38,78</b>	<b>38,78</b>	-	-	-	
*	<b>Vốn ngân sách (11 danh mục)</b>		<b>23,13</b>	<b>10,07</b>	<b>10,07</b>	-	-	-	
1	Đầu tư khu dân cư chính trang đô thị tại khối phố Ngọc Liên, phường Điện An để tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng chính trang đô thị	Điện An	1,31	1,08	1,08				Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 30/12/2020 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án khai thác quỹ đất trong năm 2021 để tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn mới tại các xã và tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng chính trang đô thị tại các phường thuộc thị xã Điện Bàn; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 6/5/2021 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Điều chỉnh 1 số nội dung tại Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 30/12/2020 và Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 30/12/2020
2	Đầu tư khu dân cư nông thôn tại Thôn Đa Hòa Bắc (Khu 1), xã Điện Hồng để tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng nông thôn mới	Điện Hồng	0,34	0,34	0,34				Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 30/12/2020 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án khai thác quỹ đất trong năm 2021 để tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn mới tại các xã và tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng chính trang đô thị tại các phường thuộc thị xã Điện Bàn
3	Đầu tư khu dân cư nông thôn tại Khu Rộc Mẹo, thôn Cẩm Văn Tây, xã Điện Hồng để tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng nông thôn mới	Điện Hồng	0,28	0,28	0,28				Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 30/12/2020 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án khai thác quỹ đất trong năm 2021 để tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn mới tại các xã và tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng chính trang đô thị tại các phường thuộc thị xã Điện Bàn; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 6/5/2021 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Điều chỉnh 1 số nội dung tại Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 30/12/2020 và Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 30/12/2020
4	Đầu tư khu dân cư chính trang đô thị tại khối phố Cô An Đông, phường Điện Nam Đông (Khu 1) để tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng chính trang đô thị	Điện Nam Đông	0,12	-	-				Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 30/12/2020 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án khai thác quỹ đất trong năm 2021 để tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn mới tại các xã và tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng chính trang đô thị tại các phường thuộc thị xã Điện Bàn; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 6/5/2021 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Điều chỉnh 1 số nội dung tại Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 30/12/2020 và Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 30/12/2020
5	Đầu tư khu dân cư chính trang đô thị tại khối phố Cô An Đông, phường Điện Nam Đông (Khu 2) để tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng chính trang đô thị	Điện Nam Đông	0,62	-	-				Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 30/12/2020 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án khai thác quỹ đất trong năm 2021 để tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn mới tại các xã và tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng chính trang đô thị tại các phường thuộc thị xã Điện Bàn; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 6/5/2021 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Điều chỉnh 1 số nội dung tại Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 30/12/2020 và Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 30/12/2020
6	Đầu tư khu dân cư nông thôn tại thôn Nhị Đình 3, xã Điện Phước để tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng nông thôn mới	Điện Phước	1,75	0,27	0,27				Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 6/5/2021 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án khai thác quỹ đất trong năm 2021 để tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn mới tại các xã: Điện Phương, Điện Phước, Điện Thăng Trung
7	Đầu tư khu dân cư nông thôn tại thôn Triêm Nam, xã Điện Phương để tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng nông thôn mới	Điện Phương	0,42	-	-				Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 6/5/2021 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án khai thác quỹ đất trong năm 2021 để tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn mới tại các xã: Điện Phương, Điện Phước, Điện Thăng Trung
8	Đầu tư khu dân cư nông thôn tại thôn Thanh Quyết 4, xã Điện Thăng Trung để tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng nông thôn mới	Điện Thăng Trung	1,80	1,70	1,70				Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 6/5/2021 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án khai thác quỹ đất trong năm 2021 để tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn mới tại các xã: Điện Phương, Điện Phước, Điện Thăng Trung
9	Giải phóng mặt bằng để đầu tư xây dựng Trường mẫu giáo Điện An	Điện An	1,00	1,00	1,00				Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 30/12/2020 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách triển khai trong năm 2021 thị xã Điện Bàn; Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 13/5/2021 của HĐND phường Điện An V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án sử dụng vốn ngân sách triển khai dự án Giải phóng mặt bằng để đầu tư xây dựng trường mẫu giáo Điện An
10	Nâng cấp vỉa hè, hệ thống thoát nước đường Trần Nhân Tông	Vĩnh Điện	0,20	-	-				Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 30/12/2020 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách triển khai trong năm 2021 thị xã Điện Bàn
11	Đường vành đai phía Bắc tỉnh Quảng Nam	Điện Hoà, Điện Tiến	15,29	5,40	5,40				Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn ngân sách ương; Quyết định 1189/QĐ-UBND ngày 6/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v giao nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 đã được HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại các Nghị quyết số 23/NQ-HĐND và số 24/NQ-HĐND ngày 19/4/2021

TT	Tên danh mục, dự án thu hồi đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				Văn bản đầu tư
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (10 danh mục)</b>		<b>57,26</b>	<b>28,71</b>	<b>28,71</b>	-	-	-
1	Dự án Khu đô thị, công viên Bàu Sen tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	Điện Ngọc	0,12	-	-	-	-	Quyết định số 2399/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giao chủ đầu tư dự án xây dựng Khu đô thị, Công viên Bàu sen tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc; Công văn số 4883/UBND-KTN ngày 21/8/2020 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng Khu đô thị, công viên Bàu Sen tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn (Tổng diện tích là 1,13 ha, trong đó: đã thu hồi 1,01 ha, đăng ký bổ sung thêm 0,12 ha)
2	Dự án Khu dân cư phố chợ Điện Thăng Trung	Điện Thăng Trung	0,05	-	-	-	-	Quyết định số 4246/QĐ-UBND ngày 30/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Nam về phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) khu dân cư phố chợ Điện Thăng Trung, thị xã Điện Bàn; Công văn số 2230/UBND-KTN ngày 27/5/2015 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ đầu tư dự án phát triển bất động sản Khu dân cư phố chợ Điện Thăng Trung (Tổng diện tích là 5,27 ha, trong đó: đã thu hồi 5,22 ha, đăng ký bổ sung 0,05 ha)
3	Khu dân cư trung tâm hành chính xã Điện Phước	Điện Phước	13,78	7,88	7,88	-	-	Quyết định 1466/QĐ-UBND ngày 1/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v Phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021
4	Khu dân cư thương mại ẩm thực Giáp Ba	Vĩnh Điện	4,05	2,70	2,70	-	-	Quyết định 1466/QĐ-UBND ngày 1/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v Phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021
5	Khu dân cư Phong Thứ 2, xã Điện Thọ	Điện Thọ	4,39	1,97	1,97	-	-	Quyết định 1466/QĐ-UBND ngày 1/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v Phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021
6	Khu dân cư Hà Đông, xã Điện Hòa	Điện Hòa	8,24	3,00	3,00	-	-	Quyết định 1466/QĐ-UBND ngày 1/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v Phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021
7	Khu dân cư đô thị số 3, phường Điện An	Điện An	5,01	3,24	3,24	-	-	Quyết định 1466/QĐ-UBND ngày 1/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v Phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021
8	Khu dân cư Bình Long, xã Điện Phước	Điện Phước	6,70	6,38	6,38	-	-	Quyết định 1466/QĐ-UBND ngày 1/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v Phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021
9	Khu dân cư phố chợ Điện Minh, xã Điện Minh	Điện Minh	5,47	1,75	1,75	-	-	Quyết định 1466/QĐ-UBND ngày 1/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v Phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021
10	Khu đô thị Điện Thăng Nam giai đoạn 1, xã Điện Thăng Nam	Điện Thăng Nam, Điện Thăng Trung	9,45	1,79	1,79	-	-	Quyết định 1466/QĐ-UBND ngày 1/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v Phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021
<b>VIII</b>	<b>HUYỆN PHÚ NINH (01 danh mục)</b>		<b>6,60</b>	<b>2,60</b>	<b>2,60</b>	-	-	-
*	<b>Vốn ngân sách (0 danh mục)</b>		-	-	-	-	-	-
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (01 danh mục)</b>		6,60	2,60	2,60	-	-	-
1	Khu phố chợ Chợ Lò xã Tam Thái	Xã Tam Thái	6,60	2,60	2,60	-	-	Quyết định 1466/QĐ-UBND ngày 1/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v Phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021
<b>IX</b>	<b>HUYỆN DUY XUẪN (32 danh mục)</b>		<b>174,61</b>	<b>32,14</b>	<b>31,37</b>	<b>0,77</b>	-	-
*	<b>Vốn ngân sách (20 danh mục)</b>		<b>81,33</b>	<b>12,21</b>	<b>11,44</b>	<b>0,77</b>	-	-
1	Đất CCN Duy Nghĩa 1	Duy Nghĩa	50,00	-	-	-	-	Quyết định số 3924/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch phát triển CCN trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, có xét đến năm 2035; Quyết định số 1337/QĐ-UBND ngày 19/4/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v phê duyệt chủ trương đầu tư cho Công ty TNHH thương mại dịch vụ và xây dựng Cửa Đại xây dựng Nhà máy sản xuất bê tông thương mại và vật liệu xây dựng; Quyết định số 63/QĐ-SKHĐT ngày 27/4/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt danh mục dự án và bộ tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng Cụm công nghiệp Duy Nghĩa 1, xã Duy Nghĩa, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.
2	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ QL14H đi Xuyên Tây (từ trường TH số 1 NP đến chợ Đình)	Nam Phước	2,70	0,10	0,10	-	-	Quyết định số 2305/QĐ-UBND ngày 08/5/2020 của UBND huyện Duy Xuyên về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - Kỹ thuật đầu tư xây dựng; Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 của UBND huyện Duy Xuyên về việc cấp bổ sung kinh phí năm 2021 cho các địa phương, đơn vị.
3	Tuyến đường từ chợ Huyện cũ đi Khu Thương mại - dịch vụ và Dân cư Đông Cầu Chìm	Nam Phước	0,21	-	-	-	-	Quyết định số 498/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 của UBND huyện Duy Xuyên về việc giao nhiệm vụ đại diện Chủ đầu tư xây dựng các công trình từ nguồn sự nghiệp ngân sách huyện; Quyết định số 6939/QĐ-UBND ngày 03/9/2019 của UBND huyện Duy Xuyên về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng; Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 của UBND huyện Duy Xuyên về việc cấp bổ sung kinh phí năm 2021 cho các địa phương, đơn vị.
4	Đường Âu Cơ đoạn từ chợ Đình đến giáp đường Thu Bồn (ĐH20 cũ đổi tên thành đường Thu Bồn)	Nam Phước	0,60	0,05	0,05	-	-	Quyết định số 3126/QĐ-UBND ngày 12/6/2020 của UBND huyện Duy Xuyên phê duyệt chủ trương đầu tư.

TT	Tên danh mục, dự án thu hồi đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				Văn bản đầu tư
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	
5	Khu Đường nối QL1A đi vùng Đông Dục Xuyên và đường ven biển Việt Nam (giai đoạn 1, MNC 12,5m)	TTNP, Dục Phước, Dục Thành, Dục Vinh	15,00	9,60	9,60			Nghị quyết 24/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam về việc quyết định chủ trương đầu tư; Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 06/5/2021 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại các Nghị quyết số 23/NQ-HĐND và số 24/NQ-HĐND ngày 19/4/2021; Quyết định số 3052/QĐ-UBND ngày 10/5/2021 của UBND huyện Dục Xuyên giao nhiệm vụ Chủ đầu tư và đại diện Chủ đầu tư các công trình thực hiện từ năm 2021
6	Tuyến đường ĐH16.DX	Dục Phước	0,50	0,50	0,50			Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 16/4/2021 của HĐND huyện Dục Xuyên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương
7	Cầu máng 3/2 (trên tuyến đường ĐH16.DX)	Dục Phước	0,30	0,30	0,30			Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 16/4/2021 của HĐND huyện Dục Xuyên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương
8	Tuyến đường ĐH 4.DX	Dục Vinh	0,89	0,89	0,89			Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 17/9/2020 của HĐND tỉnh về việc Đề án kiên cố hóa hệ thống đường huyện (ĐH) và giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 16/4/2021 của HĐND huyện Dục Xuyên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương
9	Xây mới trường mẫu giáo Dục Thu (Phú Đa)	Dục Thu	0,14	-				Quyết định số 7593/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 của UBND huyện Dục Xuyên phê duyệt chủ trương đầu tư công trình Trường Mẫu giáo Dục Thu: 05 phòng học, 05 phòng chức năng. Vốn NSTW, tính hỗ trợ 1,5 tỷ và vốn sự nghiệp giáo dục;
10	Mở rộng trường Mẫu giáo Dục Phú thôn Mỹ Sơn	Dục Phú	0,20	-				Quyết định số 14735/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của UBND huyện Dục Xuyên về phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Trường Mẫu giáo Dục Phú (điểm trường thôn Mỹ Sơn) hạng mục: Nâng cấp nhà lớp học 04 phòng và các hạng mục phụ trợ, địa điểm xây dựng: xã Dục Phú, huyện Dục Xuyên, tỉnh Quảng Nam.
11	Xây dựng mới trường Trung học phổ thông Vùng Đông (Hồ Nghinh) thôn Thi Thại, huyện Dục Xuyên	Dục Thành	3,41	0,27		0,27		Theo kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc với huyện Dục Xuyên ngày 17/10/2012; Quyết định số 7054/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 của UBND huyện phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Trường Trung học phổ thông vùng Đông, hạng mục: San nền và kê chắn, địa điểm xây dựng: xã Dục Thành, huyện Dục Xuyên, tỉnh Quảng Nam
12	Xây dựng di tích lịch sử Nông Bà Điem thôn Hà Nam (TBD 2: thửa 1456, 1457)	Dục Vinh	0,05	-				Quyết định số 4123/QĐ-UBND ngày 30/5/2017 của UBND huyện Dục Xuyên về phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng.
13	Mở rộng khuôn viên Lăng mộ Đoàn Quý Phi	Dục Trinh	5,50	0,50		0,50		Quyết định số 7159/QĐ - UBND ngày 22/12/2020 của UBND huyện Dục Xuyên về phê duyệt báo cáo KT-KT và kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật cảnh quang xung quanh Lăng mộ Đoàn Quý Phi; Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh Quảng Nam về quyết định chủ trương đầu tư một số dự án nhóm B, nhóm C
14	Khu dân cư nông thôn tại Bàu Bếp (TBD 59: thửa 124, 125, 126, 127, 141)	Nam Phước	0,40	-				Quyết định số 8577/QĐ - UBND ngày 31/12/2020 của UBND của huyện Dục Xuyên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Công trình Hạ tầng kỹ thuật các khu khai thác đất nhỏ lẻ trên địa bàn huyện Dục Xuyên
15	Khu dân cư nông thôn: Điểm trường mẫu giáo Phú Bông sang đất ở (TBD 9: thửa 76);	Dục Trinh	0,29	-				Quyết định số 8577/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của huyện Dục Xuyên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Hạ tầng kỹ thuật các khu khai thác đất nhỏ lẻ trên địa bàn huyện Dục Xuyên; Quyết định số 8555/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Dục Xuyên về việc phê duyệt tổng mặt bằng phân lô khai thác đất ở khu vực điểm trường mẫu giáo (cũ), thôn Phú Bông, xã Dục Trinh, huyện Dục Xuyên; Quyết định số 2021/QĐ - UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh về phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất huyện Dục Xuyên đến năm 2020; QH xây dựng NTM xã Dục Trinh; Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện Dục Xuyên
16	Khu dân cư nông thôn: KDC phía sau trường Nguyễn Thành Hân: (TBD 5: thửa 147, 148, 149, 150, 151, 152, 153, 154, 155); Từ NVH Chiêm Sơn: (TBD 6: Thửa 14, TBD số 6); Từ đất trường mẫu giáo thôn Chiêm sơn: (TBD 4: thửa 15)	Dục Sơn	0,65	-				Quyết định số 8577/QĐ - UBND ngày 31/12/2020 của UBND của huyện Dục Xuyên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Công trình Hạ tầng kỹ thuật các khu khai thác đất nhỏ lẻ trên địa bàn huyện Dục Xuyên

TT	Tên danh mục, dự án thu hồi đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				Văn bản đầu tư
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	
17	Khu dân cư nông thôn tại khu đất mặt tiền đường Đông Thành - thôn Đông Bình (TĐĐ 6: thửa 101, 102)	Duy Vinh	0,10	-	-	-	-	Quyết định số 8577/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Duy Xuyên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình: Hạ tầng kỹ thuật các khu khai thác quỹ đất nhỏ lẻ trên địa bàn huyện Duy Xuyên; Quyết định số 4007/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 của UBND huyện Duy Xuyên về việc phê duyệt tổng mặt bằng phân lô chi tiết khai thác quỹ đất ở khu vực đường Đông Thành, thôn Đông Bình, xã Duy Vinh, huyện Duy Xuyên; Quyết định số 6976/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND huyện Duy Xuyên về việc phê duyệt Phương án đầu tư giá quyền sử dụng đất ở (5 lô) tại khu vực đường Đông Thành, thôn Đông Bình, xã Duy Vinh, huyện Duy Xuyên;
18	Khu dân cư nông thôn tại khu đất mặt tiền phía Bắc khu dân cư bờ kè Hà Lăng - thôn Hà Nam (TĐĐ 2: thửa 453, 455, 456, 457, 458, 459, 556, 140)	Duy Vinh	0,10	-	-	-	-	Quyết định số 8577/QĐ - UBND ngày 31/12/2020 của UBND của huyện Duy Xuyên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Công trình Hạ tầng kỹ thuật các khu khai thác đất nhỏ lẻ trên địa bàn huyện Duy Xuyên
19	Khu dân cư nông thôn tại khu đất mặt tiền phía Tây khu tái định cư Gò Đùng - thôn Hà Nam (TĐĐ 3: thửa 114, 115, 116)	Duy Vinh	0,18	-	-	-	-	Quyết định số 8577/QĐ - UBND ngày 31/12/2020 của UBND của huyện Duy Xuyên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Công trình Hạ tầng kỹ thuật các khu khai thác đất nhỏ lẻ trên địa bàn huyện Duy Xuyên
20	Khu dân cư nông thôn tại khu đất thôn Hà Nhuận - xã Duy Phước (TĐĐ 5: thửa 58, 59, 60)	Duy Phước	0,11	-	-	-	-	Quyết định số 8577/QĐ - UBND ngày 31/12/2020 của UBND của huyện Duy Xuyên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Công trình Hạ tầng kỹ thuật các khu khai thác đất nhỏ lẻ trên địa bàn huyện Duy Xuyên
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (12 danh mục)</b>		<b>93,28</b>	<b>19,93</b>	<b>19,93</b>	-	-	-
1	Cụm Công nghiệp Tây An (Công ty TNHH Shin Heung Vina )	Duy Trung	0,90	-	-	-	-	Quyết định 2842/QĐ-UBND ngày 16/10/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về quyết định chủ trương đầu tư
2	Cụm Công nghiệp Tây An 1 (Công ty TNHH TMDV Đông Giang)	Duy Trung	0,20	-	-	-	-	Quyết định số 1171/QĐ-UBND ngày 04/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và đồng thời chấp thuận quyết định nhà đầu tư
3	Khu dân cư Tây Khương	Nam Phước	0,72	0,40	0,40	0,00	-	Quyết định số 147/QĐ - UBND ngày 16/1/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về danh mục các dự án phát triển nhà ở thương mại giai đoạn 2019 - 2020; Quyết định 996/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 của UBND huyện Duy Xuyên về phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500 và ban hành Quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch Khu dân cư Tây Khương.
4	Khu dân cư khối phố Long Xuyên 2 ( nguyên là tên khu dân cư kết hợp khu phức hợp thể thao khối phố Long Xuyên 2, TT. Nam Phước)	Nam Phước	4,97	2,11	2,11	-	-	Quyết định số 147/QĐ - UBND ngày 16/1/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về danh mục các dự án phát triển nhà ở thương mại giai đoạn 2019 - 2020; Công văn số 6374/UBND-KTN ngày 30/10/2020 V/v chủ trương thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng nhà ở; Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021
5	Khu dân cư Tây Khương	Duy Phước	2,78	2,56	2,56	-	-	Quyết định số 147/QĐ - UBND ngày 16/1/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về danh mục các dự án phát triển nhà ở thương mại giai đoạn 2019 - 2020; Quyết định 996/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 của UBND huyện Duy Xuyên về phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500 và ban hành Quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch Khu dân cư Tây Khương.
6	Khu dân cư phố chợ Bàn Thạch (GD1)	Duy Vinh	14,75	-	-	-	-	Quyết định số 147/QĐ - UBND ngày 16/1/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về danh mục các dự án phát triển nhà ở thương mại giai đoạn 2019 - 2020; Báo cáo số 04-BC/BCSD ngày 12/01/2021 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về xin ý kiến chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án Đầu tư xây dựng nhà ở;
7	Khu dân cư Duy Nghĩa	Duy Nghĩa	9,80	-	-	-	-	Quyết định số 147/QĐ - UBND ngày 16/1/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về danh mục các dự án phát triển nhà ở thương mại giai đoạn 2019 - 2020; Công văn số 6374/UBND-KTN ngày 30/10/2020 V/v chủ trương thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng nhà ở; Công văn 2902/UBND-KTN ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc chấp thuận chủ trương nghiên cứu, thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư các dự án đầu tư xây dựng nhà ở khu dân cư, khu đô thị năm 2021
8	Khu dân cư Nam Cửa Đại	Duy Nghĩa	19,70	-	-	-	-	Quyết định số 147/QĐ - UBND ngày 16/1/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về danh mục các dự án phát triển nhà ở thương mại giai đoạn 2019 - 2020; Công văn số 6374/UBND-KTN ngày 30/10/2020 V/v chủ trương thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng nhà ở; Công văn 2902/UBND-KTN ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc chấp thuận chủ trương nghiên cứu, thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư các dự án đầu tư xây dựng nhà ở khu dân cư, khu đô thị năm 2021

TT	Tên danh mục, dự án thu hồi đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				Văn bản đầu tư
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	
9	Khu dân cư Nam Cửa Đại 2, xã Duy Nghĩa (Khu dân cư thương mại dịch vụ chợ Núi Ràng)	Duy Nghĩa	10,00	-				Quyết định số 147/QĐ - UBND ngày 16/1/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về danh mục các dự án phát triển nhà ở thương mại giai đoạn 2019 - 2020; Công văn số 6374/UBND-KTN ngày 30/10/2020 V/v chủ trương thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng nhà ở; Công văn 2902/UBND-KTN ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc chấp thuận chủ trương nghiên cứu, thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư các dự án đầu tư xây dựng nhà ở khu dân cư, khu đô thị năm 2021; Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021
10	Khu dân cư Duy Phước	Duy Phước	3,87	2,50	2,50			Công văn số 2824/UBND -KTHT ngày 14/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc cơ chế tạo quỹ đất sạch để đấu giá quyền sử dụng đất
11	Khu thương mại dịch vụ và dân cư Duy Trinh	Duy Trinh	16,00	4,50	4,50			Công văn số 2824/UBND -KTHT ngày 14/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc cơ chế tạo quỹ đất sạch để đấu giá quyền sử dụng đất
12	Khu dân cư xã Duy Phước (giai đoạn 1)	Duy Phước	9,59	7,86	7,86			Công văn số 7050/UBND-KTN ngày 01/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v chủ trương thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư bổ sung các dự án đầu tư xây dựng nhà ở (lần 3) và Công văn 7426/UBND-KTN ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về chủ trương triển khai dự án Đầu tư xây dựng nhà ở Khu dân cư Duy Phước (giai đoạn 1), xã Duy Phước, huyện Duy Xuyên.
X	<b>HUYỆN NÚI THÀNH (14 danh mục)</b>		<b>103,59</b>	<b>24,89</b>	<b>11,18</b>	<b>6,64</b>	<b>7,07</b>	-
*	<b>Vốn ngân sách (14 danh mục)</b>		<b>103,59</b>	<b>24,89</b>	<b>11,18</b>	<b>6,64</b>	<b>7,07</b>	-
1	Hoàn thiện đường ven biển 129 (Võ Chí Công)	Tam Tiến, Tam Hòa, Tam Hiệp, Thị trấn Núi Thành, Tam Giang, Tam Nghĩa, Tam Quang	64,14	20,02	6,61	6,34	7,07	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 02/11/2020 của HĐND tỉnh về Quyết định chủ trương đầu tư dự án hoàn thiện đường ven biển 129 (Võ Chí Công)
2	Khu công viên cây xanh	Xã Tam Sơn	1,20	-				Quyết định số 1276/QĐ-UBND ngày 17/3/2021 của UBND huyện Núi Thành về việc phê duyệt danh mục, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn của các công trình sử dụng nguồn kinh phí chi đầu tư thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2021 của các xã Tam Trà, Tam Sơn và Tam Thanh
3	Tiểu hoa viên trước UBND xã	Xã Tam Sơn	0,63	0,30		0,30		
4	Sân vận động xã	Xã Tam Sơn	2,10	-				
5	Trường TH Trần Văn Ôn	Xã Tam Anh Bắc	0,47	-				Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 của UBND huyện Núi Thành về việc điều chỉnh tên, tổng mức đầu tư và giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư, lập các thủ tục trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư năm 2021
6	Trường TH Hoàng Văn Thụ	Xã Tam Sơn	0,63					Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 30/3/2021 của HĐND huyện Núi Thành về chủ trương đầu tư các dự án
7	Trường TH Nguyễn Văn Trỗi	Xã Tam Xuân II	0,24					
8	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH4-NT (đoạn từ Cầu Tam Giang đến Cảng cá An Hòa)	Xã Tam Giang	1,15	-				Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 23/6/2021 của UBND huyện Núi Thành về việc phê duyệt báo cáo Kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình
9	Sửa chữa mặt đường và hệ thống thoát nước đường Lý Thường Kiệt ( đoạn qua nhà văn hóa khối 7 cũ đến giáp đường ĐH7-NT)	Thị trấn Núi Thành	0,07	0,01	0,01			Quyết định số 3599/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 của UBND huyện Núi Thành về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình
10	Khu dân cư Bích Ngô xã Tam Xuân II	Xã Tam Xuân II	0,38	-				Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 30/3/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Núi Thành về bổ sung danh mục công trình vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025; Quyết định số 2382/ QĐ-UBND ngày 20/4 /2021 của UBND huyện Núi Thành về giao nhiệm vụ đơn vị chủ đầu tư chủ trì lập các thủ tục, trình thẩm định phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu tư năm 2021
11	Đường vào khu xử lý rác Tam Xuân II và hỗ trợ Bồi thường và tái định cư các hộ dân bị ảnh hưởng trực tiếp của Khu xử lý chất thải	Xã Tam Xuân II	1,78	0,96	0,96			Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 16/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam về Quyết định chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B, C sử dụng vốn ngân sách địa phương; Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án đầu tư công đã được HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại kỳ họp thứ 22, HĐND tỉnh khóa IX



TT	Tên danh mục, dự án thu hồi đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				Văn bản đầu tư
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	
12	Khu xử lý chất thải rắn Tam Nghĩa (gồm Khu xử lý rác thải rắn và đường vào khu xử lý rác thải rắn)	Xã Tam Nghĩa	18,30	-	-	-	-	Quyết định số 3750/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt Nhiệm vụ và dự toán kinh phí lập Quy hoạch Tổng thể mặt bằng xây dựng tỷ lệ (1/500) Khu xử lý chất thải rắn Tam Nghĩa; Quyết định số 1196/QĐ-UBND ngày 10/3/2021 của UBND huyện Núi Thành về giao nhiệm vụ chủ trì lập các thủ tục trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư tuyến đường vào khu xử lý chất thải rắn Tam Nghĩa
13	Hoàn thiện hạ tầng gói thầu số 1 Khu tái định cư, nhà ở công nhân Tam Anh Nam	Tam Anh Nam	0,50	0,10	0,10	-	-	Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam và Quyết định chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B, nhóm C sử dụng ngân sách địa phương
14	Khu tái định cư Tam Anh Nam (giai đoạn 4)	Xã Tam Anh Nam	12,00	3,50	3,50	-	-	Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 30/3/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Núi Thành về bổ sung danh mục công trình vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025;
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (0 danh mục)</b>		-	-	-	-	-	
<b>XI</b>	<b>THÀNH PHỐ TAM KỶ (05 danh mục)</b>		<b>12,16</b>	<b>4,06</b>	<b>4,06</b>	-	-	
*	<b>Vốn ngân sách (03 danh mục)</b>		<b>3,88</b>	<b>2,55</b>	<b>2,55</b>	-	-	
1	Đường trục chính vào Khu công nghiệp Tam Thăng mở rộng	Xã Tam Thăng	1,18	-	-	-	-	- Công văn số 185/HĐND-TTHĐ ngày 23/9/2016 của HĐND tỉnh; Thông báo số 10/TB-UBND ngày 12/01/2021; Quyết định số 244/QĐ-KTM ngày 27/10/2017; Quyết định số 115/QĐ-KTM ngày 26/6/2012; Công văn số 85/KTM-QHXD ngày 29/01/2021 của Ban quản lý Khu KTM Chu Lai
2	Đường Bao Nguyễn Hoàng	Các phường: Hoà Thuận, Tân Thanh, An Mỹ, An Xuân, An Sơn	2,50	2,50	2,50	-	-	Công văn số 1972/UBND-QLĐT ngày 03/9/2019 của UBND thành phố Tam Kỳ về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường bao Nguyễn Hoàng, thành phố Tam Kỳ; Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam về Quyết định chủ trương đầu tư một số dự án nhóm B, nhóm C trọng điểm.
3	Nhà Sinh hoạt khối phố Đồng Sim (khối phố 5)	Phường Trường Xuân	0,20	0,05	0,05	-	-	Quyết định 252/29/10/2018 của UBND phường Trường Xuân về phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật; Công trình: Nhà sinh hoạt văn hoá khối phố 5, phường Trường Xuân.
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (02 danh mục)</b>		<b>8,28</b>	<b>1,51</b>	<b>1,51</b>	-	-	
1	Đường dây 110Kv Tam Thăng - Hyosung	Xã Tam Thăng	0,14	-	-	-	-	Quyết định số 1118/QĐ-EVNCPC ngày 20/02/2021 của Tổng Công ty Điện lực miền Trung về việc giao quản lý dự án ĐTXD dự án ĐZ 110kv Tam Thăng
2	Khu nhà ở cho người thu nhập thấp tại phường Hoà Thuận (An Hoà 1)	Phường Hoà Thuận	8,14	1,51	1,51	-	-	Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021; Công văn số 10/HĐND-VP ngày 13/01/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc sử dụng đất lúa để triển khai các dự án đầu tư xây dựng nhà ở.
<b>XII</b>	<b>HUYỆN NAM GIANG (06 danh mục)</b>		<b>8,74</b>	-	-	-	-	
*	<b>Vốn ngân sách (06 danh mục)</b>		<b>8,74</b>	-	-	-	-	
1	Dự án sắp xếp dân cư khu vực đường Trường Sơn Đông	Thị trấn Thạnh Mỹ	4,37	-	-	-	-	QĐ số 90/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam
2	Xây dựng Kê huyện Ủy	Thị trấn Thạnh Mỹ	0,35	-	-	-	-	Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 của UBND huyện Nam Giang về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình
3	Trường mẫu giáo liên xã Tà Bỉnh-Tà Pơ	xã Tà Bỉnh	0,44	-	-	-	-	QĐ số 1513/QĐ-UBND ngày 18/8/2020 của UBND huyện Nam Giang về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình
4	Xây dựng mới trạm biến áp trung gian 35/22kv Chà Vål	Xã Chà Vål	0,08	-	-	-	-	Quyết định số 823/QĐ-QNaPC ngày 03/02/2021 của Công ty Điện lực Quảng Nam về phê duyệt điều chỉnh báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án
5	Khu tái định cư khu vực sân vận động huyện Nam Giang	Thị trấn Thạnh Mỹ	3	-	-	-	-	Quyết định số 1760/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện Nam Giang về phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình
6	Cầu và đường dẫn Đắc Tà Vàng	Xã Đắc Tòi	0,5	-	-	-	-	Quyết định số 1876/QĐ-UBND ngày 27/10/2020 của UBND huyện Nam Giang về phê duyệt chủ trương đầu tư công trình
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (0 danh mục)</b>		-	-	-	-	-	
<b>XIII</b>	<b>HUYỆN ĐÔNG GIANG (03 danh mục)</b>		<b>15,60</b>	-	-	-	-	
*	<b>Vốn ngân sách (03 danh mục)</b>		<b>15,60</b>	-	-	-	-	
1	Kê chống sạt lở trường mẫu giáo A Rooi - Za Hung	Xã A Rooih	0,11	-	-	-	-	Căn cứ Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 27/01/2021 của UBND huyện Đông Giang về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Trường mẫu giáo A Rooi - Za Hung; Hàng mục: Kê chống sạt lở sau trường chính và sửa chữa các điểm trường
2	Kê chống sạt lở taluy dương trường tiểu học Jơ Ngây.	Xã Jơ Ngây	0,60	-	-	-	-	Căn cứ Quyết định số 506/QĐ-UBND ngày 07/04/2021 của UBND huyện Đông Giang về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Kê chống sạt lở taluy dương trường tiểu học Jơ Ngây;

TT	Tên danh mục, dự án thu hồi đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				Văn bản đầu tư
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	
3	Đường nội thị phía Tây thị trấn Prao (từ Prao - thôn A Dung, xã A Rooi)	TT. Prao, xã A Rooih, xã Za Hung	14,89	-	-	-	-	Bổ sung thêm diện tích đã có trong kế hoạch thu hồi tại QĐ số 1304/QĐ-UBND ngày 14/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam đã phê duyệt 10,5 ha. Thị trấn Prao
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (0 danh mục)</b>		-	-	-	-	-	
<b>XIV</b>	<b>HUYỆN QUẾ SƠN (07 danh mục)</b>		<b>36,30</b>	<b>14,19</b>	<b>14,19</b>	-	-	
*	<b>Vốn ngân sách (04 danh mục)</b>		<b>0,91</b>	-	-	-	-	
1	Nghĩa trang nhân dân thôn Xuân Tây, xã Quế Mỹ	Thôn Xuân Tây, xã Quế Mỹ	0,80	-	-	-	-	Quyết số 803/QĐ-UBND ngày 11/8/2020 của UBND huyện Quế Sơn về phân bổ vốn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách huyện để thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020 (đợt 6); Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 của UBND huyện phê duyệt Báo cáo KT-KT xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu, công trình: Nghĩa trang nhân dân thôn Xuân Tây
2	Chỉnh trang khu dân cư đô thị: đường Hùng Vương: Nhà sinh hoạt cộng đồng Tổ dân phố Thuận An cũ	Thị trấn Đông Phú	0,01	-	-	-	-	Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 03/3/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về phê duyệt Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Quảng Nam (Phục vụ công tác đấu giá quyền sử dụng đất)
3	Chỉnh trang khu dân cư đô thị: đường Trưng Nữ Vương: Trường mầm non bán công Đông Phú	Thị trấn Đông Phú	0,05	-	-	-	-	Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 03/3/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về phê duyệt Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Quảng Nam (Phục vụ công tác đấu giá quyền sử dụng đất)
4	Chỉnh trang khu dân cư đô thị: đường Hùng Vương: Nhà trẻ Cang Tây	Thị trấn Đông Phú	0,06	-	-	-	-	Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 03/3/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về phê duyệt Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Quảng Nam (Phục vụ công tác đấu giá quyền sử dụng đất)
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (03 danh mục)</b>		<b>35,39</b>	<b>14,19</b>	<b>14,19</b>	-	-	
1	Khu phố chợ Mộc Bài	Thôn Mộc Bài, xã Quế Phú	8,80	8,00	8,00	-	-	Công văn số 2902/UBND-KTN ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc chấp thuận chủ trương nghiên cứu thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị năm 2021
2	Khu dân cư Đông Cầu Hương An	Thị trấn Hương An	22,40	2,00	2,00	-	-	Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam
3	Khu dân cư Trung tâm xã Quế Xuân 1	Xã Quế Xuân 1	4,19	4,19	4,19	-	-	Công văn số 2902/UBND-KTN ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc chấp thuận chủ trương nghiên cứu thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị năm 2021
<b>XV</b>	<b>HUYỆN HIỆP ĐỨC (03 danh mục)</b>		<b>15,50</b>	<b>0,09</b>	<b>0,09</b>	-	-	
*	<b>Vốn ngân sách (03 danh mục)</b>		<b>15,50</b>	<b>0,09</b>	<b>0,09</b>	-	-	
1	Cầu Co Co xã Hiệp Thuận	Xã Hiệp Thuận	0,70	0,09	0,09	-	-	Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 26/02/2021 của HĐND huyện Hiệp đức về Quyết định chủ trương đầu tư 08 Dự án, công trình nhóm C, sử dụng vốn ngân sách huyện kế hoạch đầu tư công năm 2021.
2	Khắc phục sạt lở khu dân cư Nà Nổ	Xã Phước Gia	2,80	-	-	-	-	Quyết định số 253/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Hiệp Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình Khắc phục sạt lở khu dân cư Nà Nổ, xã Phước Gia
3	Cầu Tân Bình và đường tránh QL 14E qua nội thị thị trấn Tân Bình, huyện Hiệp Đức	Thị trấn Tân Bình	12,00	-	-	-	-	Nghị Quyết số 20/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư các dự án; Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về giao nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án đầu tư công đã được HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại kỳ họp thứ 22, HĐND tỉnh khóa IX
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (0 danh mục)</b>		-	-	-	-	-	



TT	Tên danh mục, dự án chuyển mục đích sử dụng đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				Văn bản chấp thuận đầu tư
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	
<b>IV</b>	<b>THÀNH PHỐ HỘI AN (03 danh mục)</b>		<b>9,11</b>	<b>3,43</b>	<b>2,80</b>	<b>0,63</b>	-	-
*	<b>Vốn ngân sách (03 danh mục)</b>		<b>9,11</b>	<b>3,43</b>	<b>2,80</b>	<b>0,63</b>	-	-
1	Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp và chống xâm nhập mặn sông Cổ Cò	Cẩm Hà, Cẩm An, Cẩm Châu, Cửa Đại, Cẩm Thanh	6,57	2,50	2,50			Công văn số 1540/UBND-KTN ngày 25/3/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc triển khai thực hiện các dự án xây dựng, trong đó chỉ đạo thực hiện dự án Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp và chống ngập mặn sông Cổ Cò; Quyết định số 3259/QĐ-UBND số 31/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam về phê duyệt dự án
2	Kênh tiêu thoát nước từ Cụm công nghiệp Thanh Hà ra sông Thu Bồn (Hệ thống hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Thanh Hà)	Phường Thanh Hà	0,30	0,30	0,30			Quyết định số 3804/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Hệ thống hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Thanh Hà, thành phố Hội An
3	Khu dân cư chỉnh trang đô thị tạo nguồn vốn xây dựng cơ sở hạ tầng đường Đào Duy Từ nối dài khớp nối vào đường Nguyễn Nghiễm	Phường Thanh Hà Phường Cẩm Thanh	2,24	0,63		0,63		Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của UBND thành phố Hội An phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (0 danh mục)</b>		-	-	-	-	-	-
<b>V</b>	<b>HUYỆN TIỀN PHƯỚC (04 danh mục)</b>		<b>103,40</b>	<b>3,29</b>	<b>2,83</b>	<b>0,46</b>	-	-
*	<b>Vốn ngân sách (03 danh mục)</b>		<b>7,30</b>	<b>2,19</b>	<b>1,73</b>	<b>0,46</b>	-	-
1	Khu tưởng niệm các AHLs hy sinh trong cuộc đấu tranh Cây Cốc, xã Tiên Thọ, huyện Tiên Phước	Xã Tiên Thọ	2,00	1,50	1,30	0,20		- Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh Quảng Nam về Dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2021; - Quyết định số 2505a/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 của UBND huyện Tiên Phước Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Khu tưởng niệm các AHLs hy sinh trong cuộc đấu tranh Cây Cốc, xã Tiên Thọ, huyện Tiên Phước (Đã được HĐND tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất tại Nghị Quyết số 73/NQ-HĐND ngày 08/12/2020)
2	Khu dân cư và hệ thống thoát nước KDC thôn Hội An	Xã Tiên Châu	0,80	0,62	0,37	0,25		Quyết định số 3562/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của UBND huyện Tiên Phước V/v Phê duyệt phương án chi tiết BTHT-TĐC công trình: Hệ thống thoát nước KDC thôn Hội An, trung tâm xã Tiên Châu (Đã được HĐND tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất tại Nghị Quyết số 73/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 (bổ sung diện tích đất lúa))
3	Di dân khẩn cấp thôn 1, xã Tiên Cảnh	Xã Tiên Cảnh	4,50	0,07	0,06	0,01		Quyết định 17/QĐ-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v Giao nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án khắc phục thiệt hại do thiên tai từ nguồn dự phòng NS Trung ương năm 2020
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (01 danh mục)</b>		<b>96,10</b>	<b>1,10</b>	<b>1,10</b>	-	-	-
1	Dự án Thủy điện Sông Tranh 4	Xã Tiên Lãnh	96,10	1,10	1,10			Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 5508825361 do sở KH&ĐT cấp ngày 07/1/2011 thay đổi lần thứ 8 ngày 02/4/2021 (Đã được HĐND tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất NQ 73 bổ sung CMD sử dụng đất lúa)
<b>VI</b>	<b>HUYỆN THẮNG BÌNH (05 danh mục)</b>		<b>57,71</b>	<b>22,63</b>	<b>18,22</b>	-	<b>4,41</b>	-
*	<b>Vốn ngân sách (02 danh mục)</b>		<b>7,67</b>	<b>2,57</b>	<b>2,57</b>	-	-	-
1	Xây mới Chợ Trà Đóa Bình Đào	Xã Bình Đào	1,60	1,60	1,60			NQ số 15/NQ-HĐND ngày 01/10/2020 của HĐND huyện Thăng Bình
2	Đường nối từ Quốc lộ 1A (Bình Tú) đến Trung tâm xã Bình Sa	Xã Bình Tú, xã Bình Sa	6,07	0,97	0,97			- Tờ trình số 50/TTr-UBND ngày 05/3/2021 của UBND huyện v/v đề nghị thống nhất chủ trương bố trí nguồn vốn cho dự án; - Tờ trình số 208/TTr-UBND ngày 06/7/2021 của UBND huyện đề nghị bổ sung kế hoạch trung hạn 2021 - 2025, kế hoạch đầu tư năm 2021 và đăng ký hỗ trợ từ nguồn ngân sách tỉnh cho dự án.
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (03 danh mục)</b>		<b>50,04</b>	<b>20,06</b>	<b>15,65</b>	-	<b>4,41</b>	-
1	Khu dân cư Trà Đóa 1	Xã Bình Đào	10,03	6,45	6,45			- Công văn số 6374/UBND-KTN ngày 30/10/2020 v/v chủ trương thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư bổ sung các dự án ĐTXD nhà ở; - Thông báo số 101-TB/TU ngày 25/01/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam; - Công văn số 96/HĐND-VP ngày 15/4/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam v/v chủ trương sử dụng đất lúa để triển khai các dự án khu dân cư, khu đô thị; - Công văn số 2902/UBND-KTN ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v chấp thuận chủ trương nghiên cứu, thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư các dự án ĐTXD nhà ở khu dân cư, khu đô thị năm 2021.
2	Khu đô thị mới Tây Bình Minh	Xã Bình Minh	29,41	4,41			4,41	- Công văn số 6374/UBND-KTN ngày 30/10/2020 v/v chủ trương thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư bổ sung các dự án ĐTXD nhà ở; - Thông báo số 100-TB/TU ngày 25/01/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam; - Công văn số 2902/UBND-KTN ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v chấp thuận chủ trương nghiên cứu, thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư các dự án ĐTXD nhà ở khu dân cư, khu đô thị năm 2021.

TT	Tên danh mục, dự án chuyển mục đích sử dụng đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				Văn bản chấp thuận đầu tư
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	
3	Khu đô thị Đông bắc Hà Lam	TT Hà Lam	10,60	9,20	9,20			- Công văn số 6374/UBND-KTN ngày 30/10/2020 v/v chủ trương thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư bổ sung các dự án ĐTXD nhà ở; - Thông báo số 100-TB/TU ngày 25/01/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam; - Công văn số 2902/UBND-KTN ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v chấp thuận chủ trương nghiên cứu, thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư các dự án ĐTXD nhà ở khu dân cư, khu đô thị năm 2021.
<b>VII</b>	<b>THỊ XÃ ĐIỆN BÀN (15 danh mục)</b>		<b>78,86</b>	<b>38,78</b>	<b>38,78</b>	-	-	
*	<b>Vốn ngân sách (07 danh mục)</b>		<b>21,77</b>	<b>10,07</b>	<b>10,07</b>	-	-	
1	Đầu tư khu dân cư chính trang đô thị tại khối phố Ngọc Liên, phường Điện An để tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng chính trang đô thị	Điện An	1,31	1,08	1,08			Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 30/12/2020 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án khai thác quỹ đất trong năm 2021 để tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn mới tại các xã và tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng chính trang đô thị tại các phường thuộc thị xã Điện Bàn; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 6/5/2021 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Điều chỉnh 1 số nội dung tại Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 30/12/2020 và Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 30/12/2020
2	Đầu tư khu dân cư nông thôn tại Thôn Đa Hòa Bắc (Khu 1), xã Điện Hồng để tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng nông thôn mới	Điện Hồng	0,34	0,34	0,34			Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 30/12/2020 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án khai thác quỹ đất trong năm 2021 để tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn mới tại các xã và tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng chính trang đô thị tại các phường thuộc thị xã Điện Bàn
3	Đầu tư khu dân cư nông thôn tại Khu Rộc Mẹo, thôn Cẩm Văn Tây, xã Điện Hồng để tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng nông thôn mới	Điện Hồng	0,28	0,28	0,28			Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 30/12/2020 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án khai thác quỹ đất trong năm 2021 để tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn mới tại các xã và tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng chính trang đô thị tại các phường thuộc thị xã Điện Bàn; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 6/5/2021 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Điều chỉnh 1 số nội dung tại Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 30/12/2020 và Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 30/12/2020
4	Đầu tư khu dân cư nông thôn tại thôn Nhị Đình 3, xã Điện Phước để tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng nông thôn mới	Điện Phước	1,75	0,27	0,27			Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 6/5/2021 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án khai thác quỹ đất trong năm 2021 để tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn mới tại các xã: Điện Phương, Điện Phước, Điện Thăng Trung
5	Đầu tư khu dân cư nông thôn tại thôn Thanh Quýt 4, xã Điện Thăng Trung để tạo nguồn vốn đầu tư hạ tầng nông thôn mới	Điện Thăng Trung	1,80	1,70	1,70			Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 6/5/2021 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án khai thác quỹ đất trong năm 2021 để tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn mới tại các xã: Điện Phương, Điện Phước, Điện Thăng Trung
6	Giải phóng mặt bằng để đầu tư xây dựng Trường mẫu giáo Điện An	Điện An	1,00	1,00	1,00			Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 30/12/2020 của HĐND thị xã Điện Bàn V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách triển khai trong năm 2021 thị xã Điện Bàn; Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 13/5/2021 của HĐND phường Điện An V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án sử dụng vốn ngân sách triển khai dự án Giải phóng mặt bằng để đầu tư xây dựng trường mẫu giáo Điện An
7	Đường vành đai phía Bắc tỉnh Quảng Nam	Điện Hoà, Điện Tiến	15,29	5,40	5,40			Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn ngân trung ương; Quyết định 1189/QĐ-UBND ngày 6/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v giao nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 đã được HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại các Nghị quyết số 23/NQ-HĐND và số 24/NQ-HĐND ngày 19/4/2021
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (08 danh mục)</b>		<b>57,09</b>	<b>28,71</b>	<b>28,71</b>	-	-	
1	Khu dân cư trung tâm hành chính xã Điện Phước	Điện Phước	13,78	7,88	7,88			Quyết định 1466/QĐ-UBND ngày 1/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v Phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021
2	Khu dân cư thương mại âm thực Giáp Ba	Vĩnh Điện	4,05	2,70	2,70			Quyết định 1466/QĐ-UBND ngày 1/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v Phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021
3	Khu dân cư Phong Thứ 2, xã Điện Thọ	Điện Thọ	4,39	1,97	1,97			Quyết định 1466/QĐ-UBND ngày 1/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v Phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021
4	Khu dân cư Hà Đông, xã Điện Hòa	Điện Hòa	8,24	3,00	3,00			Quyết định 1466/QĐ-UBND ngày 1/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v Phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021
5	Khu dân cư đô thị số 3, phường Điện An	Điện An	5,01	3,24	3,24			Quyết định 1466/QĐ-UBND ngày 1/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v Phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021
6	Khu dân cư Bình Long, xã Điện Phước	Điện Phước	6,70	6,38	6,38			Quyết định 1466/QĐ-UBND ngày 1/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v Phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021

TT	Tên danh mục, dự án chuyển mục đích sử dụng đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				Văn bản chấp thuận đầu tư
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	
7	Khu dân cư phố chợ Điện Minh, xã Điện Minh	Điện Minh	5,47	1,75	1,75			Quyết định 1466/QĐ-UBND ngày 1/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v Phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021
8	Khu đô thị Điện Thăng Nam giai đoạn 1, xã Điện Thăng Nam	Điện Thăng Nam, Điện Thăng Trung	9,45	1,79	1,79			Quyết định 1466/QĐ-UBND ngày 1/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v Phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021
<b>VIII</b>	<b>HUYỆN PHÚ NINH (01 danh mục)</b>		<b>6,60</b>	<b>2,60</b>	<b>2,60</b>	-	-	-
*	<b>Vốn ngân sách (0 danh mục)</b>		-	-	-	-	-	-
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (01 danh mục)</b>		<b>6,60</b>	<b>2,60</b>	<b>2,60</b>	-	-	-
1	Khu phố chợ Chợ Lò xã Tam Thái	Xã Tam Thái	6,60	2,60	2,60			Quyết định 1466/QĐ-UBND ngày 1/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v Phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021
<b>IX</b>	<b>HUYỆN DUY XUYỀN (17 danh mục)</b>		<b>67,01</b>	<b>32,31</b>	<b>31,54</b>	<b>0,77</b>	-	-
*	<b>Vốn ngân sách (11 danh mục)</b>		<b>29,08</b>	<b>12,38</b>	<b>11,61</b>	<b>0,77</b>	-	-
1	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ QL14H đi Xuyên Tây (từ trường TH số 1 NP đến chợ Đình)	Nam Phước	2,70	0,10	0,10			Quyết định số 2305/QĐ-UBND ngày 08/5/2020 của UBND huyện Duy Xuyên về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - Kỹ thuật đầu tư xây dựng; Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 của UBND huyện Duy Xuyên về việc cấp bổ sung kinh phí năm 2021 cho các địa phương, đơn vị.
2	Đường Âu Cơ đoạn từ chợ Đình đến giáp đường Thu Bồn (ĐH20 cũ đổi tên thành đường Thu Bồn)	Nam Phước	0,60	0,05	0,05			Quyết định số 3126/QĐ-UBND ngày 12/6/2020 của UBND huyện Duy Xuyên phê duyệt chủ trương đầu tư.
3	Khu Đường nối QL1A đi vùng Đông Duy Xuyên và đường ven biển Việt Nam (giai đoạn 1, MNC 12,5m)	TTNP, Duy Phước, Duy Thành, Duy Vinh	15,00	9,60	9,60			Nghị quyết 24/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam về việc quyết định chủ trương đầu tư; Quyết định số 1189/QĐ-UBND ngày 06/5/2021 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại các Nghị quyết số 23/NQ-HĐND và số 24/NQ-HĐND ngày 19/4/2021; Quyết định số 3052/QĐ-UBND ngày 10/5/2021 của UBND huyện Duy Xuyên giao nhiệm vụ Chủ đầu tư và đại diện Chủ đầu tư các công trình thực hiện từ năm 2021
4	Tuyến đường ĐH16.DX	Duy Phước	0,50	0,50	0,50			Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 16/4/2021 của HĐND huyện Duy Xuyên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương
5	Cầu máng 3/2 (trên tuyến đường ĐH16.DX)	Duy Phước	0,30	0,30	0,30			Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 16/4/2021 của HĐND huyện Duy Xuyên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương
6	Tuyến đường ĐH 4.DX	Duy Vinh	0,89	0,89	0,89			Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 17/9/2020 của HĐND tỉnh về việc Đề án kiến cố hóa hệ thống đường huyện (ĐH) và giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 16/4/2021 của HĐND huyện Duy Xuyên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương
7	Xây dựng mới trường Trung học phổ thông Vùng Đông (Hồ Nghinh) thôn Thi Thại, huyện Duy Xuyên	Duy Thành	3,41	0,27		0,27		Theo kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc với huyện Duy Xuyên ngày 17/10/2012; Quyết định số 7054/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 của UBND huyện phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Trường Trung học phổ thông vùng Đông, hạng mục: San nền và kê chắn, địa điểm xây dựng: xã Duy Thành, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam
8	Mở rộng khuôn viên Lăng mộ Đoàn Quý Phi	Duy Trinh	5,50	0,50		0,50		Quyết định số 7159/QĐ - UBND ngày 22/12/2020 của UBND huyện Duy Xuyên về phê duyệt báo cáo KT-KT và kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật cảnh quang xung quanh Lăng mộ Đoàn Quý Phi; Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh Quảng Nam về quyết định chủ trương đầu tư một số dự án nhóm B, nhóm C
9	Giao đất ở xen cư: <b>TĐĐ 5:</b> thửa 576, 577; Đất ở tổ 6 Phú Đa 2 (Trước Giếng Đá) - NĐ 01	Duy Thu	0,10	0,10	0,10			Quyết định phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Duy Xuyên; Quy hoạch và Điều chỉnh Quy hoạch nông thôn mới các xã, khoản 2 Điều 118 Luật đất đai 2013; Thông báo số 745/TB-UBND ngày 03/10/2019 của UBND huyện Duy Xuyên về Kết luận của đồng chí Phó chủ tịch UBND Nguyễn Bón tại buổi làm việc giải quyết các tồn đọng về hồ sơ đất đai trên địa bàn huyện; Công văn số 1012/STNMT-ĐĐ ngày 27/7/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam.
10	Giao đất xây dựng nhà ở cho công dân: <b>TĐĐ 5:</b> thửa 2346; <b>TĐĐ 14:</b> thửa 17, 18 -NĐ 01	Duy Phú	0,03	0,02	0,02			
11	Giao đất ở trong khu dân cư có sử dụng đất lúa: <b>TĐĐ 4:</b> thửa 220; <b>TĐĐ 5:</b> thửa 343 - NĐ 01	Duy Thành	0,05	0,05	0,05			
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (06 danh mục)</b>		<b>37,93</b>	<b>19,93</b>	<b>19,93</b>	-	-	-

TT	Tên danh mục, dự án chuyển mục đích sử dụng đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				Văn bản chấp thuận đầu tư
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	
1	Khu dân cư Tây Khương	Nam Phước	0,72	0,40	0,40	-	-	Quyết định số 147/QĐ - UBND ngày 16/1/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về danh mục các dự án phát triển nhà ở thương mại giai đoạn 2019 - 2020; Quyết định 996/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 của UBND huyện Duy Xuyên về phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500 và ban hành Quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch Khu dân cư Tây
2	Khu dân cư khối phố Long Xuyên 2 (nguyên là tên khu dân cư kết hợp khu phức hợp thể thao khối phố Long Xuyên 2, TT. Nam Phước)	Nam Phước	4,97	2,11	2,11	-	-	Quyết định số 147/QĐ - UBND ngày 16/1/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về danh mục các dự án phát triển nhà ở thương mại giai đoạn 2019 - 2020; Công văn số 6374/UBND-KTN ngày 30/10/2020 V/v chủ trương thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng nhà ở
3	Khu dân cư Tây Khương	Duy Phước	2,78	2,56	2,56	-	-	Quyết định số 147/QĐ - UBND ngày 16/1/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về danh mục các dự án phát triển nhà ở thương mại giai đoạn 2019 - 2020; Quyết định 996/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 của UBND huyện Duy Xuyên về phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500 và ban hành Quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch Khu dân cư Tây
4	Khu dân cư Duy Phước	Duy Phước	3,87	2,50	2,50	-	-	Công văn số 2824/UBND -KTHT ngày 14/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc cơ chế tạo quỹ đất sạch để đầu tư giá quyền sử dụng đất
5	Khu thương mại dịch vụ và dân cư Duy Trinh	Duy Trinh	16,00	4,50	4,50	-	-	Công văn số 2824/UBND -KTHT ngày 14/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc cơ chế tạo quỹ đất sạch để đầu tư giá quyền sử dụng đất
6	Khu dân cư xã Duy Phước (giai đoạn 1)	Duy Phước	9,59	7,86	7,86	-	-	Công văn số 7050/UBND-KTN ngày 01/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v chủ trương thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư bổ sung các dự án đầu tư xây dựng nhà ở (lần 3) và Công văn 7426/UBND-KTN ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về chủ trương triển khai dự án Đầu tư xây dựng nhà ở Khu dân cư Duy Phước (giai đoạn 1), xã Duy Phước, huyện Duy Xuyên.
<b>X</b>	<b>HUYỆN NÚI THÀNH (07 danh mục)</b>		<b>93,62</b>	<b>28,94</b>	<b>11,18</b>	<b>10,69</b>	<b>7,07</b>	-
*	<b>Vốn ngân sách (06 danh mục)</b>		<b>79,12</b>	<b>24,89</b>	<b>11,18</b>	<b>6,64</b>	<b>7,07</b>	-
1	Hoàn thiện đường ven biển 129 (Võ Chí Công)	Tam Tiến, Tam Hòa, Tam Hiệp, Thị trấn Núi Thành, Tam Giang, Tam Nghĩa, Tam Quang	64,14	20,02	6,61	6,34	7,07	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 02/11/2020 của HĐND tỉnh về Quyết định chủ trương đầu tư dự án hoàn thiện đường ven biển 129 (Võ Chí Công)
2	Tiểu hoa viên trước UBND xã	Xã Tam Sơn	0,63	0,30	-	0,30	-	Quyết định số 1276/QĐ-UBND ngày 17/3/2021 của UBND huyện Núi Thành về việc phê duyệt danh mục, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn của các công trình sử dụng nguồn kinh phí chi đầu tư thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2021 của các xã Tam Trà, Tam Sơn và Tam Thạnh
3	Sửa chữa mặt đường và hệ thống thoát nước đường Lý Thường Kiệt ( đoạn qua nhà văn hóa khối 7 cũ đến giáp đường DH7-NT)	Thị trấn Núi Thành	0,07	0,01	0,01	-	-	Quyết định số 3599/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 của UBND huyện Núi Thành về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình
4	Đường vào khu xử lý rác Tam Xuân II và hỗ trợ Bồi thường và tái định cư các hộ dân bị ảnh hưởng trực tiếp của Khu xử lý chất thải	Xã Tam Xuân II	1,78	0,96	0,96	-	-	Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 16/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam về Quyết định chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B, C sử dụng vốn ngân sách địa phương; Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án đầu tư công đã được HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại kỳ họp thứ 22, HĐND tỉnh khóa IX
5	Hoàn thiện hạ tầng gói thầu số 1 Khu tái định cư, nhà ở công nhân Tam Anh Nam	Tam Anh Nam	0,50	0,10	0,10	-	-	Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam về Quyết định chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B, nhóm C sử dụng ngân sách địa phương
6	Khu tái định cư Tam Anh Nam (giai đoạn 4)	Xã Tam Anh Nam	12,00	3,50	3,50	-	-	Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 30/3/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Núi Thành về bổ sung danh mục công trình vào kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025;
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (01 danh mục)</b>		<b>14,50</b>	<b>4,05</b>	-	<b>4,05</b>	-	-
1	Dự án Đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Bắc Chu Lai (giai đoạn 2)	Xã Tam Hiệp	14,50	4,05	-	4,05	-	Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 24/7/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Bắc Chu Lai (giai đoạn 2)
<b>XI</b>	<b>THÀNH PHỐ TAM KỶ (03 danh mục)</b>		<b>10,84</b>	<b>4,06</b>	<b>4,06</b>	-	-	-
*	<b>Vốn ngân sách (02 danh mục)</b>		<b>2,70</b>	<b>2,55</b>	<b>2,55</b>	-	-	-

TT	Tên danh mục, dự án chuyển mục đích sử dụng đất	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				Văn bản chấp thuận đầu tư
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	
1	Đường Bao Nguyễn Hoàng	Các phường: Hoà Thuận, Tân Thanh, An Mỹ, An Xuân, An Xuân	2,50	2,50	2,50			Công văn số 1972/UBND-QLĐT ngày 03/9/2019 của UBND thành phố Tam Kỳ về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường bao Nguyễn Hoàng, thành phố Tam Kỳ; Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam về Quyết định chủ trương đầu tư một số dự án nhóm B, nhóm C trọng điểm.
2	Nhà Sinh hoạt khối phố Đồng Sim (khối phố 5)	Phường Trường Xuân	0,20	0,05	0,05			Quyết định 252/29/10/2018 của UBND phường Trường Xuân về phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật; Công trình: Nhà sinh hoạt văn hoá khối phố 5, phường Trường Xuân.
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (01 danh mục)</b>		<b>8,14</b>	<b>1,51</b>	<b>1,51</b>	-	-	-
1	Khu nhà ở cho người thu nhập thấp tại phường Hoà Thuận (An Hoà 1)	Phường Hoà Thuận	8,14	1,51	1,51			Quyết định số 1466/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về phê duyệt danh mục các dự án triển khai thực hiện kế hoạch phát triển nhà ở năm 2021; Công văn số 10/HĐND-VP ngày 13/01/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam về việc sử dụng đất lúa để triển khai các dự án đầu tư xây dựng nhà ở.
<b>XII</b>	<b>HUYỆN QUẾ SƠN (04 danh mục)</b>		<b>37,39</b>	<b>16,19</b>	<b>14,19</b>	<b>2,00</b>	-	-
*	<b>Vốn ngân sách (0 danh mục)</b>		-	-	-	-	-	-
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (04 danh mục)</b>		<b>37,39</b>	<b>16,19</b>	<b>14,19</b>	<b>2,00</b>	-	-
1	Sản xuất rau sạch an toàn theo hướng VietGap	xã Quế Thuận	2,00	2,00		2,00		Quyết định số 557/QĐ-UBND ngày 03/3/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc phê duyệt chủ trương đầu tư danh mục dự án khuyến khích kinh doanh đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn
2	Khu phố chợ Mộc Bài	Thôn Mộc Bài, xã Quế Phú	8,80	8,00	8,00			Công văn số 2902/UBND-KTN ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc chấp thuận chủ trương nghiên cứu thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị năm 2021
3	Khu dân cư Đông Cầu Hương An	Thị trấn Hương An	22,40	2,00	2,00			Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam
4	Khu dân cư Trung tâm xã Quế Xuân 1	xã Quế Xuân 1	4,19	4,19	4,19			Công văn số 2902/UBND-KTN ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc chấp thuận chủ trương nghiên cứu thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị năm 2021
<b>XIII</b>	<b>HUYỆN HIỆP ĐỨC (02 danh mục)</b>		<b>2,20</b>	<b>1,59</b>	<b>0,09</b>	<b>1,50</b>	-	-
*	<b>Vốn ngân sách (01 danh mục)</b>		<b>0,70</b>	<b>0,09</b>	<b>0,09</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>
1	Cầu Co Co xã Hiệp Thuận	Xã Hiệp Thuận	0,70	0,09	0,09			Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 26/02/2021 của HĐND huyện Hiệp đức về Quyết định chủ trương đầu tư 08 Dự án, công trình nhóm C, sử dụng vốn ngân sách huyện kế hoạch đầu tư công năm 2021.
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (01 danh mục)</b>		<b>1,50</b>	<b>1,50</b>	-	<b>1,50</b>	-	-
1	Nhà máy chế biến gỗ Công nghiệp Quảng Nam MDF	xã Quế Thọ	1,50	1,50		1,50		Công văn số 2261/STNMT-QLĐĐ ngày 03/11/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Nam về giải quyết việc bồi lấp đất sản xuất của nhân dân do thi công xây dựng Nhà máy chế biến gỗ Công nghiệp Quảng Nam (MDF); Công văn số 1955/UBND-KTN ngày 12/4/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc quản lý, sử dụng đất nông nghiệp nằm ngoài vạch giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Thông báo số 23/TB-UBND ngày 09/02/2021 của UBND huyện Hiệp Đức về nội dung kết luận của Chủ tịch UBND huyện- Nguyễn Như Công tại cuộc họp giao ban CT, PCT UBND huyện ngày 04/02/2021



**Phụ lục III**

**ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DIỆN TÍCH DANH MỤC DỰ ÁN TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2021  
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN BẮC TRÀ MY TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 1700/QĐ-UBND NGÀY 23/6/2021 CỦA UBND TỈNH QUẢNG NAM**  
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /8/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam)

**1. Danh mục dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1700/QĐ-UBND ngày 23/6/2021 .**

*Đơn vị tính: ha*

TT	Tên danh mục, dự án	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa		Đất trồng cây hàng năm khác	Đất trồng cây lâu năm	Đất rừng sản xuất	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất giao thông	Đất thủy lợi	Đất buru chính viên thông	Đất công trình công cộng khác	Đất ở nông thôn	Đất ở đô thị	Đất trụ sở cơ quan	Đất văn hóa	Đất cơ sở tôn giáo	Đất sông suối	Đất chưa sử dụng	Văn bản chấp thuận đầu tư	Chủ đầu tư	
				Tổng cộng	Trong đó																		
					Đất chuyên lúa nước																		Đất lúa nước còn lại
<b>DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN DO THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG MÀ PHẢI THU HỒI ĐẤT</b>																							
1	Dự án đường liên kết vùng miền Trung	Xã Trà Dương, thị trấn Trà My	10,45	5,54	3,84	1,70	-	1,00	3,91	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Quyết định số 1142/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ ngày 27/6/2016 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Liên kết vùng miền Trung tỉnh Quảng Nam sử dụng vốn vay ODA từ Quỹ hợp tác phát triển	Bann Quản lý đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Nam	

**2. Nay điều chỉnh lại thành:**

*Đơn vị tính: ha*

TT	Tên danh mục, dự án	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa		Đất trồng cây hàng năm khác	Đất trồng cây lâu năm	Đất rừng sản xuất	Đất nuôi trồng thủy sản	Đất giao thông	Đất thủy lợi	Đất buru chính viên thông	Đất công trình công cộng khác	Đất ở nông thôn	Đất ở đô thị	Đất trụ sở cơ quan	Đất văn hóa	Đất cơ sở tôn giáo	Đất sông suối	Đất chưa sử dụng	Văn bản chấp thuận đầu tư	Chủ đầu tư	
				Tổng cộng	Trong đó																		
					Đất chuyên lúa nước																		Đất lúa nước còn lại
<b>DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN DO THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG MÀ PHẢI THU HỒI ĐẤT</b>																							
1	Dự án đường liên kết vùng miền Trung	Xã Trà Dương, thị trấn Trà My	11,60	0,83	0,35	0,48	0,06	2,04	1,39	0,04	3,85	0,13	0,003	0,003	2,50	0,39	0,01	0,01	0,19	0,14	0,02	Quyết định số 1142/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ ngày 27/6/2016 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Liên kết vùng miền Trung tỉnh Quảng Nam sử dụng vốn vay ODA từ Quỹ hợp tác phát triển	Bann Quản lý đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Nam

**Phụ lục IV**  
**DANH MỤC BỔ SUNG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2021 CỦA CÁC HUYỆN, THỊ XÃ:**  
**NÔNG SƠN, ĐIỆN BÀN, NAM GIANG, TÂY GIANG, THẮNG BÌNH, NÚI THÀNH, PHƯỚC SON**  
*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /8/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam)*

*Đơn vị tính: ha*

TT	danh mục, dự án bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2021	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				Văn bản đầu tư	
				Tổng cộng	Trong đó				
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ		Rừng đặc dụng
	<b>TỔNG CỘNG (20 danh mục)</b>		<b>124,35</b>	<b>4,05</b>	-	<b>4,05</b>	-	-	
*	<b>Vốn ngân sách (10 danh mục)</b>		<b>44,73</b>	-	-	-	-	-	
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (10 danh mục)</b>		<b>79,62</b>	<b>4,05</b>	-	<b>4,05</b>	-	-	
<b>I</b>	<b>HUYỆN NÔNG SƠN (02 danh mục)</b>		<b>1,20</b>	-	-	-	-	-	
*	<b>Vốn ngân sách (0 danh mục)</b>		-	-	-	-	-	-	
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (02 danh mục)</b>		<b>1,20</b>	-	-	-	-	-	
1	Mở rộng, cải tạo khu nhà nghỉ CBCNV Công ty Cổ phần Than - Điện Nông Sơn - TKV	Xã Quế Trung	0,25	-	-	-	-	-	Quyết định số 1676/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
2	Nhà máy sản xuất các sản phẩm trang sức	Xã Quế Trung	0,95	-	-	-	-	-	Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam Quyết định chủ trương đầu tư dự án Nhà máy sản xuất các sản phẩm trang sức
<b>II</b>	<b>THỊ XÃ ĐIỆN BÀN (04 danh mục)</b>		<b>7,78</b>	-	-	-	-	-	
*	<b>Vốn ngân sách (0 danh mục)</b>		-	-	-	-	-	-	
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (04 danh mục)</b>		<b>7,78</b>	-	-	-	-	-	
1	Dự án Khu đô thị, công viên Bàu Sen tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc	Điện Ngọc	1,01	-	-	-	-	-	Quyết định số 2399/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giao chủ đầu tư dự án xây dựng Khu đô thị, Công viên Bàu sen tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc; Công văn số 4883/UBND-KTN ngày 21/8/2020 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng Khu đô thị, công viên Bàu Sen tại Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc, thị xã Điện Bàn (Tổng diện tích là 1,13 ha, trong đó: đã thu hồi 1,01 ha, Nghị quyết 53 đã bổ sung thêm 0,12 ha)
2	Dự án Khu đô thị số 4	Điện Ngọc	6,59	-	-	-	-	-	Quyết định số 3835/QĐ-UBND ngày 18/10/2015 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc thu hồi đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất cho Công ty CP Giao thông vận tải Quảng Nam để đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu dân cư số 4, Đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc
3	Dự án Khu đô thị số 1A	Điện Ngọc	0,10	-	-	-	-	-	Quyết định số 4913/QĐ-UB ngày 23/11/2004 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc thu hồi đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất cho Công ty xây dựng công trình giao thông 501 để đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Khu dân cư số 1A thuộc đô thị mới Điện Nam - Điện Ngọc
4	Dự án Đầu tư xây dựng nhà ở Khu dân cư số 2, đô thị Điện Thắng	Điện Thắng Bắc và Điện Thắng Trung	0,08	-	-	-	-	-	Công văn số 3802/UB-KTN ngày 24/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở Khu dân cư số 2, đô thị Điện Thắng; Công văn số 2878/UBND-KTN ngày 01/6/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc thống nhất chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở
<b>III</b>	<b>HUYỆN NAM GIANG (05 danh mục)</b>		<b>9,62</b>	-	-	-	-	-	
*	<b>Vốn ngân sách (04 danh mục)</b>		<b>3,62</b>	-	-	-	-	-	
1	Phòng khám da khoa Chà Vài	Chà Vài	1,26	-	-	-	-	-	QĐ số 949/QĐ-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam
2	Trụ sở làm việc Huyện ủy Nam Giang	Thanh Mỹ	0,90	-	-	-	-	-	QĐ số 552/QĐ-UBND ngày 22/02/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam
3	Trụ sở UBND xã Tà Pơ	Tà Pơ	0,40	-	-	-	-	-	QĐ số 1885/QĐ-UBND ngày 28/10/2011 của UBND huyện Nam Giang
4	Trụ sở UBND và UBND huyện Nam Giang (KH20)	Thanh Mỹ	1,06	-	-	-	-	-	QĐ số 1885/QĐ-UBND ngày 28/10/2011 của UBND huyện Nam Giang
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (01 danh mục)</b>		<b>6,00</b>	-	-	-	-	-	

TT	đanh mục, dự án bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2021	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				Văn bản đầu tư
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	
1	Tường chắn và hành lang an toàn mô đá vôi Thanh Mỹ	Thị trấn Thanh Mỹ	6,00	-	-	-	-	Công văn số 3433/UBND-KTN ngày 08/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam
<b>IV</b>	<b>HUYỆN TÂY GIANG (01 danh mục)</b>		<b>0,20</b>	-	-	-	-	
*	<b>Vốn ngân sách (01 danh mục)</b>		<b>0,20</b>	-	-	-	-	
1	Nhà làm việc Quân sự-Công an	Xã Lăng	0,20	-	-	-	-	Quyết định số 2159/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND huyện Tây Giang về việc giao chi tiêu phát triển KT-XH và dự toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2021 huyện Tây Giang
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (0 danh mục)</b>		-	-	-	-	-	
<b>V</b>	<b>HUYỆN THẮNG BÌNH (03 danh mục)</b>		<b>50,15</b>	-	-	-	-	
*	<b>Vốn ngân sách (01 danh mục)</b>		<b>0,01</b>	-	-	-	-	
1	Bố trí tái định cư tại Trại y tế (cũ) xã Bình Phục	Xã Bình Phục	0,01	-	-	-	-	- Quyết định số 2133/QĐ-UBND ngày 09/7/2014 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc thu hồi đất, giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Thăng Bình quản lý, sử dụng tại xã Bình Đào và xã Bình Phục, huyện Thăng Bình. - Quyết định số 790/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của UBND huyện Thăng Bình phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án nhóm C quy mô nhỏ thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2019; - Công văn số 6030/UBND-KTN ngày 14/10/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc thu hồi đất và bố trí đất ở cho hộ gia đình ông Nguyễn Hữu Hoàng, xã Bình Phục, huyện Thăng Bình.
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (02 danh mục)</b>		<b>50,14</b>	-	-	-	-	
1	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Tam Thăng mở rộng	Xã Bình Nam	50,10	-	-	-	-	- Thông báo số 148-TB/TU ngày 15/4/2021 của Tỉnh ủy Quảng Nam về Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương đầu tư dự án xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Tam Thăng mở rộng; - Công văn số 2278/UBND-KTN ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc đầu tư dự án ĐTXD&KD kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Tam Thăng mở rộng;
2	Chùa Tư Chánh (giao đất theo hiện trạng sử dụng)	Xã Bình Phục	0,04	-	-	-	-	- Tờ trình số 172/TTr-UBND ngày 22/6/2021 của UBND xã Bình Phục đề nghị bổ sung kế hoạch sử dụng đất để giao đất cho chùa Tư Chánh; - Công văn số 733/VPĐKKĐĐ ngày 12/11/2020 của Văn phòng Đăng ký đất đai Quảng Nam về việc chuyển trả hồ sơ cấp GCN của chùa Tư Chánh tại xã Bình Phục, huyện Thăng Bình.
<b>VI</b>	<b>HUYỆN NÚI THÀNH (03 danh mục)</b>		<b>53,90</b>	<b>4,05</b>	-	<b>4,05</b>	-	
*	<b>Vốn ngân sách (02 danh mục)</b>		<b>39,40</b>	-	-	-	-	
1	Dự án thành phần 02: Khu tái định cư Tam Quang thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình : Đường trục chính; Tái định cư Khu công nghiệp Tam Quang, huyện Núi Thành	Xã Tam Quang	10,60	-	-	-	-	Dự án đã giải tỏa và bàn giao mặt bằng sạch năm 2017 và đăng ký BS kế hoạch năm 2021 theo nội dung CV số 1302/STNMT-ĐĐ ngày 28/6/2021 của Sở TN&MT
2	Đầu giá cho thuê đất nuôi trồng thủy sản	Tam Giang	28,80	-	-	-	-	Đã tổ chức đấu giá theo QĐ 4910/QĐ-UBND ngày 20/7/2015 của UBND huyện Núi Thành, nay hết thời hạn cho thuê đất, đăng ký BS kế hoạch SD đất để Phê duyệt PA và tổ chức đấu giá theo Quyết định 04/2018/QĐ-UBND ngày 21/5/2018 của UBND tỉnh
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (01 danh mục)</b>		<b>14,50</b>	<b>4,05</b>	-	<b>4,05</b>	-	
1	Dự án Đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Bắc Chu Lai (giai đoạn 2)	Xã Tam Hiệp	14,50	4,05	-	4,05	-	Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 24/7/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Bắc Chu Lai (giai đoạn 2)
<b>VII</b>	<b>HUYỆN PHƯỚC SƠN (02 danh mục)</b>		<b>1,50</b>	-	-	-	-	
*	<b>Vốn ngân sách (02 danh mục)</b>		<b>1,50</b>	-	-	-	-	

TT	đanh mục, dự án bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2021	Địa điểm (thôn, xã)	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa					Văn bản đầu tư
				Tổng cộng	Trong đó				
					Đất chuyên lúa nước	Đất lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	Rừng đặc dụng	
1	Bãi tập kết vật chất phục vụ Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn tại thôn 2, xã Phước Thành, huyện Phước Sơn	Thôn 2, xã Phước Thành	0,80	-	-	-	-	-	Công văn số 209/UBND-NC ngày 28/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc triển khai thủ tục đầu tư xây dựng Bãi tập kết vật chất phục vụ phòng chống TT-TKCN tại xã Phước Thành
2	Dự án trồng cây Dược liệu xã Phước Chánh	Thôn 1, xã Phước Chánh	0,70	-	-	-	-	-	Quyết định số 2550/QĐ-UBND ngày 27/10/2016 của UBND huyện Phước Sơn về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế kỹ thuật để thực hiện dự án
*	<b>Vốn ngoài ngân sách (0 danh mục)</b>		-	-	-	-	-	-	